Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN; — SỐ THỨ 2733 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ NĂM 29 AVRIL 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 4972

	HANOI [illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Một năm.	6$00	6$90	6$50	6$50	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
[illegible]
Réclames dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 [illegible]
On traite à forfait pour les contrats importants.

Quốc-dân ta với quan Toàn-quyền Varenne

Ở cái thế-giới hơn được kém thua, cạnh-tranh kịch-liệt này, một nước đứng vào cái địa-vị hèn kém, vì cuộc dĩ-nhiên trong lịch-sử mà phải chịu quyền bảo-hộ của một nước mạnh khôn, như nước mình với nước Pháp ngày nay, thì cái tình thế bắt buộc không thể không trông cậy vào cái nước cầm quyền bảo-hộ mình mở-mang dìu dắt cho mình, được phần nào là nhờ phần ấy. Quan Toàn-quyền đi nhận cái chức-trách thống-trị một xứ thuộc-địa tức là người thay mặt cái nước có quyền bảo-hộ mà ra tay trù-hoạch thi-thố, làm phúc làm lợi hoặc là làm họa làm hại cho cái nước chịu quyền bảo-hộ kia; vận-mệnh nên hư hay dở của cái nước chịu quyền bảo-hộ kia thật có một phần quan-hệ lớn về người đó. Không nói đâu xa, chính ngay ở trong sử sách nước mình. Cái thời-kỳ nước mình chịu quyền đô-hộ — cũng tức như ngày nay gọi là bảo-hộ — của nước Tàu, những quan thứ sử thái-thú — cũng tức như ngày nay gọi là Toàn-quyền — Tàu hồi bấy giờ, đến nay ta vẫn còn gọi ra được từng người mà chỉ tên chỉ mặt; ông Nhâm Duyên, ông Tích-Quang, chú Cao-chính-Bình, chú Lưu-duyên-Hựu cũng là người thay mặt nước Tàu mà đi nhận cái chức-trách thống-trị xứ mình cả, mà đối với quốc-dân mình, một đằng hai ông trên ông thì khuyến-khóa nông-tang cho mình, ông thì giáo-hóa lễ nghĩa cho mình ông thì tạo phúc hưng lợi cho quốc-dân mình biết là bao nhiêu! Một đằng hai chú dưới chú thì hà-ngược gia oai với mình, chú thì tham bạo bác tước của mình, gieo vạ gây hại cho quốc-dân mình cũng biết là bao nhiêu! Ấy đại-để cái nước chịu quyền bảo-hộ hoặc hay hoặc dở, khi nên khi hư, cái vận mệnh quan-hệ rất lớn về cái người thay mặt của nước cầm quyền bảo-hộ như thế.

Quan Toàn-quyền thay mặt nước Pháp mà nhận cái chức-trách thống-trị xứ ta bây giờ là ông Varenne. Quan Toàn-quyền này, đối với quốc-dân ta, sẽ là người làm phúc làm lợi cho ta hay là sẽ là người làm họa làm hại cho ta, cái vận-mệnh của quốc-dân ta sẽ đến ngày nên ngày hay hay là sẽ đến ngày hư ngày dở? Trong một cái thời-kỳ ngắn ngủi ngài mới bước chân sang xứ ta được năm sáu tháng trời nay, dù ta hết lòng tin cậy ở ngài, ta cũng chưa làm sao mà dám quyết đoán nói một cách tiên-tri quá như thế được. Song, có một điều hiển-nhiên ai cũng biết, ai cũng công nhận là cái tên họ ngài vốn đứng vào một vị đảng khôi trong đảng xã-hội, mà cái chủ-nghĩa xã-hội chẳng là cái chủ-nghĩa lấy nhân-đạo lấy công-lý, làm tiêu-chuẩn, không hà hiếp ai, không xâm-lược ai, mà cái mục-đích là làm làm sao cho hết thảy nhân-loại đều được hưởng cái hạnh-phúc tự-do bình-đẳng dư? ngài lại là một nhà chính-trị lão luyện có tiếng ở nước Pháp đã hơn hai mươi năm nay, mà cái con mắt trông xa thấy sâu, cái khối óc trầm-tư viễn-tưởng của một nhà đại-tài chính-trị há chẳng suốt hết cái nguy-cơ ẩn-phục ở trong thế-giới là cái ngòi lửa không tự-do không bình-đẳng còn hun đấm ngấm-ngầm ở trong nhân-loại đó dư? Từ khi ngài phó-lỵ đến giờ, cái chính-kiến cao rộng, cái chính-sách khoan dung của ngài đã tỏ trong bao nhiêu bài diễn thuyết, đánh rằng cái lối phỉnh-phờ tán-tỉnh của mấy nhà thiệt-biện tức như lời ngài đã nói: nói nhiều mà làm ít không bằng nói ít mà làm nhiều, ta không phải vội mến phục ngài mà cũng không muốn đem điều ấy mà ca tụng ngài lắm, nhưng cứ xét sự thực-hành của ngài trong khi còn bị thời gian nó bó buộc quá, mà cũng đã được một vài việc như việc tha ông Phan-bội-Châu, việc cho người Nam bổ dụng vào ngạch các viên chức người Pháp, việc hạn chế cái luật bỏ tù nợ, thì đủ biết cái chính-sách khoan-dung của ngài không phải là khoan dung hão, mà cái chính-kiến cao rộng của ngài không phải là cao rộng suông. Người giữ cái chức-trách thống-trị xứ ta mà có được người như thế, thì ta mến phục tưởng cũng không đến nỗi thiệt, ta ca-tụng tưởng cũng không đến nỗi lầm. Nhất là ta nghe được tin cái dư-luận người Pháp ở đây có một phần ra sức phản đối ngài, công kích ngài đến tận từ, khuynh đảo ngài đủ mọi cách, ấy lại càng là cái tang chứng đích đáng đủ cho ta tin cậy ở ngài vậy.

Nay ngài tạm biệt Hà-thành đây mà đi kinh-lược đường trong, chẳng bao lâu vào độ tháng chín tháng mười tây này thì là cái định-kỳ ngài trở về công-cán bên nước Pháp. Cái chuyến ngài trở về bên nước Pháp đây mới chính là cái chuyến đi có quan-hệ về cái sự-nghiệp của ngài sẽ làm ở xứ ta và cái hi-vọng của dân ta sẽ đợi ở ngài. Như trên đã kể, ngài thật đáng cho ta mến phục, ta ca tụng mà hết lòng tin cậy ở ngài. Vậy đến 8 giờ tối hôm thứ sáu 30 avril tới đây là cái ngày giờ ngài khởi trình ở ga Hà-nội đi chuyến xe lửa riêng vào Nghệ, nhân sĩ Hà-thành ta chắc cũng muôn người cùng một bụng, đúng ngày giờ ấy ra ga tiễn biệt để tỏ cái lòng yêu kính đối với ngài. Đó là cái cảm tình tự-nhiên của ta khiến thế, mà cũng là cái thù-báo xứng đáng cho ngài được thế lắm.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 26 Avril 1926

Việc nước Pháp

Ngày chủ-nhật này thứ-dân nghị-viện đã hội nghị để bàn về sổ chi-thu. Nghị-viện ưng-chuẩn việc đặt một quỹ tự trị về việc hoàn trái; nghị-viện cũng ưng chuẩn sổ chi thu quân-bình như sau này: số chi xuất là 37.376 294.970 quan, và số thu-nhập là 37.517.459 469. quan. Nghị-viện bỏ 427 vé đối 153 vé ưng chuẩn tất cả các khoản.

Trong khi bàn bạc, M. Bokanowski có nói ông cùng các bạn ông về cánh phản đối tòa nội-các sẽ bỏ vé ưng chuẩn sổ chi thu, vì sổ ấy xét về đường quân bình, thì tính-toán đã đúng. M. Péret đáp lại có nói: cái chánh-sách tài-chánh của tòa nội-các, không có bị bó buộc về cái tư-tưởng chánh trị. Ông lại nói: Sau khi ta giải quyết cái vấn-đề trái-khoản Đồng-minh, ta sẽ lo-toan về cái vấn đề tài chánh, và hoàn-trái-khoản, nhưng nếu còn trái còn tới 20 nghìn triệu để trả chưa hoàn được, thì không sao mong chỉnh đốn việc tài-chánh được. Nay mai sẽ thi-hành các phương-sách cương quyết.

Nghị-viện hoan nghênh các lời ấy, quan Péret thấy nghị-viện đã tỏ lòng tin cậy rất lấy làm vui lòng.

Nước Nga với nước Pháp

M. Rakowski có nói với nhà điện-báo « Havas » rằng chánh-phủ Xô viết không công-nhận các trái khoản nước Nga. Hai bên đều muốn định cho xong, nên đã ấn-định các điều kiện cho phân-minh, thì mọi việc đã được tấn-bộ. Ông lại nói bản giao-ước Đức Nga không có phản đối với hiệp ước Rapallo. Ông lại nói ông mong rằng nước Ba-lan, và các xứ Baltes đều định với nhau, cũng sẽ lập được các bản giao ước giống như thế.

Việc ở Syrie

Hai bên đánh nhau sáu giờ, 6.000 người Druses hết sức chống cự, song quân Pháp đã đánh được đất Soueida, và người Druses bị tổn hại rất nhiều. M. de Jouvenel đánh giây thép khen ngợi đại-tướng Andrea.

Việc ở Maroc

Hai chánh phủ Pháp, và Tây-ban-nha định hẹn đến ngày 1er Mai thì mọi việc ở Oudjda sẽ bàn xong.

Nếu đến ngày ấy, điều-đình chưa xong, thì sẽ khai thế công.

Việc nước Anh

Ngày hôm nay M. Baldwin lại tiếp các đại-biểu thợ thuyền và các đại-biểu các chủ mỏ. Báo *Petit Parisien* nói có lẽ chánh-phủ Anh sẽ phải trợ-cấp cho nghề khai mỏ toan.

Hội-đồng kỹ-nghệ tại cuộc đại hội nghị của các hội Trade Unions khuyên M Baldwin nên khuyên hai bên hãy hoãn việc xét cái vấn-đề tiền công, và cái vấn-đề giờ làm việc, để xét ngay cái vấn-đề quan trọng là cái vấn-đề chỉnh đốn lại nghề làm mỏ.

Việc nước Trung-hoa

Theo mệnh lệnh của Trương-thạch-Giới, các học-sinh quân đã vây nhà tướng Ngô thiết-Thành, làm chủ cục bảo an đã bốn năm nay. Ngô trước đây đã tuân lệnh Tôn-Văn mà lập nên một đoàn quân tuần-cảnh, Lichanstack được cử thay vào chức ấy. Việc ấy người ta cho là tả-đảng muốn trừ hữu-đảng.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Quãng đường qua làng tôi trước kia thấp lắm; mỗi khi mưa thì nước cứ chảy qua đi mà tiêu hết, nay quan sở sửa đắp cao lên thì cánh đồng ấy thành ra úng thủy; Chúng tôi muốn xin nhà nước mở cống cho thì phải làm thế nào và xin ở đâu? Xin ngài chỉ bảo cho, chúng tôi rất cám ơn.

LỜI ĐÁP. — Nếu vì con đường ấy đắp cao lên mà ruộng ông bị úng-thủy thì ông có phép bắt đền Nhà nước được.

Nhưng trước hết ông phải mượn thừa-phát lại Tây (ở tỉnh ông không có thừa phát lại Tây thì chánh viên sen-đầm kiêm cảnh-sát làm chức thừa phát lại ấy) đến khám biên để chứng thực rằng đồng ông bị úng-thủy là vì đường đắp cao lên.

Ông có thể viết giấy thẳng cho quan Thống-sứ Hanoi mà đòi tiền bồi thường.

Nếu quan Thống-sứ không chịu đền thì ông có thể kiện tại Tòa án cai trị. (Conseil du contentieux administratif), làm một cái đơn bằng giấy tem 12 xu, khai tên họ, nghề-nghiệp và chỗ ở của ông rồi kể những cớ lẽ gì làm cho đồng ông bị úng-thủy. Trong đơn ấy ông nên kể rõ là Chính-phủ bảo-hộ Bắc kỳ phải trách nhiệm, mà đại biểu chánh-phủ Bắc-kỳ tức là quan Thống sứ. Việc úng-thủy ấy tổn hại cho ông là bao nhiêu (100 100) hay là mấy nghìn mấy vạn đồng) thì khai rõ ra và từ nay cho đến khi nhà nước xây cống cho thoát nước, ông còn phải thiệt hại mỗi ngày là mấy đồng thì cũng bắt đền nhà nước bồi thường cho. Có một điều cần phải nhớ là ông phải tìm lấy một nhà bà con ở Hanoi để quan chánh Tòa-án cai-trị có thể viết giấy cho ông được.

Ông lại nên đính cả giấy nhật thừa của thừa phát lại (huissier) nói trên kia vào cái đơn kiện của ông. Nếu tòa-án cai-trị xét ra quả là ông bị thiệt hại thì sẽ bắt chính-phủ bảo hộ Bắc kỳ đền cho ông.

Ph. h-L.

Tin Nam-kỳ

Sa'gon ngày 27 Avril

Học-sinh biểu-tình

Học-sinh ở trường Sư-đẳng, và lưu-học-sinh trường trung học ở Mỹ tho, vì có ác-cảm với ông chủ một bọn con hát là Lương-khắc Ninh, muốn ngăn cấm không cho bọn ấy diễn ngày chủ nhật mới rồi, bèn kéo nhau biểu-tình ở ngoài phố. Lính ma-tà giải tán họ, nhưng không giải tán được. Sau phải triệu quân-lính để khôi-phục trật-tự. Bọn biểu-tình ném đá làm cho lính ma tà, và vệ-binh nhiều người bị thương.

Theo lệnh quan Thống-đốc, trường Trung-học bị đóng cửa trong một tháng.

Việc Nguyễn-an-Ninh

Tòa án Trừng-trị kết án M. Nguyễn-an-Ninh 2 năm tội giam, và M. Lâm-hiệp-Châu 1 năm. Người bị án đã chống án.

(Indopacifi)

MỘT CÁI ÁN KỲ KHÔI Ở NƯỚC TẦU

Ở Shop'je mới đây có xử một cái án rất kỳ khôi. Nguyên một bữa kia, có hai vợ chồng một người cựu binh không biết vì cớ gì mà sinh ra cãi-cọ nhau om xòm. Chồng thấy vợ cố ý ngang-ngạnh nói chẳng nghe, bèn phăm phăm chạy vào buồng tìm cái áo của mình có gắn đầy những mề-đay ra giơ lên trước mặt vợ mà quát bảo rằng « Mầy trông cái số mề-đay của ta đây, thì biết ta đây không phải kẻ tầm thường; vậy ta khuyên bảo gì mi phải nghe ta mới được. » Vợ đương cơn tức giận thấy thế lại càng ngứa tiết thêm, thôi còn biết trong mề-đay là cái gì nữa bèn giằng lấy áo ấy, vứt xuống đất, tiếp luôn một hồi rằng: « Có lắm mề-đay mà là hay, là khôn à? Vì chương vua ngốc, nên mới thưởng cho mi lắm mề-đay như thế là Bác cựu-chiến-binh ta bấy giờ tức giận quá không sao nhịn được, bèn đem ra tòa kiện vợ về mấy câu khinh nhờn ấy. Người biết chuyện, ai cũng bảo thế nào tòa cũng đuổi về, không xử. Nào ngờ tòa lại cho việc ấy là một việc đại bất kính, bèn kết án mụ ta phải sáu tháng tội giam, vì phạm tội bất kính với các quốc-vương bản quốc.

Luyện tập quốc-văn

Một quyển sách hay là người bạn hiền

Được một người bạn hiền là cái hân-hạnh thứ nhất ở trên đời vậy. Người bạn hiền bao giờ vẫn hiếm. Trong một trăm người bạn họa may chọn được một vài người có thể cùng nhau làm điều nhân khuyên nhau làm điều nghĩa, khi vui cùng nhau sẻ ngọt, lúc buồn cùng nhau chia cay. Nói tóm lại khi sung-sướng lúc hoạn-nạn cũng đều có nhau cả. Còn phần nhiều bạn chỉ chực lừa nhau để dắt nhau vào nơi hiểm-nghèo xui nhau làm điều bất-thiện hay khi vui thì vỗ tay vào, đến khi hoạn-nạn thì nào thấy ai! »

Một nhà văn-sỹ Thái-tây lấy quyển sách mà ví với một người bạn hiền tưởng không lấy gì làm quá đáng. Một quyển sách hay tức là những tiếng nói, trong đó ngụ cả tính-tình cao-thượng, đủ cả ý-nghĩa thâm-trầm tóm lại là cái gương tốt của người quá cố, hay người đương thời bày ra cho chúng ta soi chung. Đọc một quyển sách thấy câu văn chải chuốt, ý-nghĩa sâu xa, ta có thể quên được chỗ mình ngồi hay đứng mà tưởng-tượng mình theo con vượt bể tới chỗ tác-giả để nghe lấy lời dạy bảo. Lại có lúc như mình thơ-thẩn nơi rừng-rú dịu-dặp, chim-chóc véo-von, suối chảy lì-dì; hoặc chỗ sông-biển mông-mênh, hay chốn chiến-trường, ngắm cái cảnh thiên-nhiên của tạo-hóa cùng là ba quân hỗn chiến, tiếng đạn và-vù súng nổ tứ-tung. Như thế ta có thể hăng hái mà quên hẳn cái nỗi khổ ở đời. Bởi vậy khi buồn ta lại mở sách ra đọc, ta càng đọc bao nhiêu tinh-thần ta càng phấn khởi lên bấy nhiêu, tâm-trí ta càng hăng-hái lên bấy nhiêu. Ta hãy tưởng-tượng một chiều kia trong vườn đỏ ối, hay kề bờ sen thơm ngào ngạt, hay trên sườn núi cây-cối um-tùm, tay cầm một quyển sách, một mình lững-thững vừa đi vừa đọc, vừa hấp thụ lấy cái ý-nghĩa sâu xa, câu văn chải-chuốt tưởng ở đời như thế không gì thú bằng! Mới tuyệt thú thật! cao-thượng thật! hơn là thịnh sánh chén vai ở xóm bình khang, hầm cô đào nước nhất « tán » câu chuyện « phiếm ». Một quyển sách đã hay thì bao giờ cũng nên có sẵn bên mình, muốn xem lúc nào cũng được, như một người bạn chí-thiết cứ lẽo đẽo theo tôi sẵn lòng khuyên-dỗ bảo ban ta kỳ cho ta trở nên người có đủ tư-cách hoàn-toàn mới thôi. Ôi! một người bạn tốt như thế ở liền bên cạnh ta luôn mà sao ta không biết đến, cứ mơ-tưởng hão huyền những chuyện đâu đâu, ta nên tìm bạn mà chơi, chọn sách mà đọc. Nhưng ta nên biết rằng: bạn cũng có bạn dở bạn tốt; dở ta nên xa, tốt ta nên tới. Còn sách cũng có sách nhảm, sách hay. Những sách nhảm là sách nói về phong-tình có hại đến nền phong-hóa hay những thi ca về-vịt có thể đưa người vào bể-sầu mà sinh lòng yếm-thế. Viết đến đây ta không thể yên-tâm mà than thở cùng các nhà làm sách ở nước ta bây giờ (ký-giả biết nói thế này là lạc đầu bài lắm, nhưng xin các độc-giả rộng dung cho được). Từ khi cái phong trào chấn-hưng quốc văn đã thịnh-hành, các sách viết bằng chữ quốc ngữ — nhất là tiểu thuyết mỗi ngày càng xuất bản một nhiều, sách hay thì ít, sách nhảm thì nhiều! Những sách nhảm, lỗi chẳng phải ở các nhà tác-giả hay sao? Vậy ta mong rằng các nhà làm sách ở nước ta bây giờ nên lưu ý đến tiền đồ nước nhà một tí!

Như trên kia đã nói, sách nhảm nên lánh, sách hay nên đọc, vậy thì anh em thanh-niên ta ơi! ta nay tâm-trí chưa định, chưa biết xét đoán sự hay dở, ta nên chọn sách có ích mà đọc, còn những sách thuộc về « phong tình » ta nên trừ khử cho tuyệt ngọc » Như thế ta mới mong ngày kia trở nên hay được!

Ng-văn-Hoan (Namdinh)

Hội Phủ-giầy

Hàng năm cứ từ mồng một đến mồng mười tháng ba ta, thì về hạt Vụ-bản (Nam-định) có hội Phủ-giầy; các nơi về lễ đông lắm, nào nam-thanh, nữ-tú, ông già, bà cả, cho chí trẻ con, đủ các hạng người, hôm đông nhất có đến hàng mấy vạn con người, người thì áo xanh, áo đỏ, người thì khăn đỏ, khăn xanh, chỗ thì hầu bóng đồng cậu, đồng cô, chỗ thì lên đồng giá này, giá nọ, đến phủ nào cũng gọi công-văn dâng ngọc, hát hay.

Vì thiên-hạ về lễ đông như thế, nên người ta lấy thành mà lợi dụng cũng nhiều, như: những đền miếu chung quanh cũng trương lọng, kéo cờ, thắp nến, đốt hương, khua chuông, gõ mõ để mong khách đi lễ vào lễ mà cầu lợi; những làng sở tại thì dọn nhà cửa để chứa khách trọ, làm nhà hàng để cho thuê; người thì mở hàng cơm hàng cà-phê; người thì bán hàng tạp-hóa, kể không thiếu một thứ gì; người thì mở rạp hát tuồng, người thì xem bói-dạ, xem số tiền-định, ngồi la liệt khắp các nơi; sốp hỏi-xe cho chạy xe thêm chuyến; chủ ô-tô cho xe về chở thuê; các xe cao-xu, xe sắt về kéo thuê cũng đông; thậm chí kẻ cắp về giả khách đi lễ mà giở nghề của nó cũng lắm; ăn mày về ăn xin ngồi khắp hai bên đường.

Hội Phủ-giầy có lệ kéo chữ, người ngồi thành nét chữ. Hàng huyện mỗi tổng cắt độ 100 phu, mỗi phu mang một cái gậy quấn giấy xanh đỏ. Cả huyện chia làm hai phần, một phần hôm trước kéo chữ ở phủ làng Tiên hương, còn một phần hôm sau kéo chữ ở phủ làng Vân-cát. Kéo chữ thường kéo hai chữ, hay ba, bốn chữ mà thường tìm lấy câu có chữ « mẫu » như « Thiên-hạ mẫu nghi » vân vân, vì thờ đức Liễu-Hạnh là thánh-mẫu; kéo ở phủ làng Tiên-hương, thường

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cúu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

tìm câu có chữ « Tiên » hay chữ « Hương », như « Tiên tấc danh » hay « Tự hương hương » vân vân ; và kiếm ở phủ Văn-cát, thường tìm vần có chữ « Văn » hay chữ « Cát », như « Thanh vân đắc ý » hay « Đồng nhân cát » v.v.

Hôm mồng 6 rước tờ Phê-giấy ra chùa Gối để thỉnh kinh, vì Đức thánh mẫu Liễu-Hạnh trước có tu ở chùa Gối, C'est Gối làm ở trên núi Gối, vị trí trông rất đẹp. Hôm ấy kỳ-giả ngồi ở nhà quan cụ làm ở bên chùa để xem rước. Các thanh đồng đi rước phần nhiều là con gái 18, 20 tuổi, mặt hoa da phấn, lần lượt đến đi qua con đường bên nhà quan cụ để vào lễ chùa, trông rất vui mắt. Lại có hai con rồng đem mâm ở sau đường dưới chân núi, coi rất đẹp. Khi rước đến chân núi, chỉ rước có một mình bà hương lên chứa làm lễ thôi, còn kiệu, võng cùng các đồ đi rước khác, đều để ở sân đền thờ Đức Lê-gia, kỳ-giả lại bài nghỉ trong đó : Xế tà nhà Triệu khi ấy không mất ngày về tay người Tấn, giang-sơn nước ta còn có ngày nay, cũng là nhờ nghĩ-vị tấm lòng anh hùng yêu nước, mà đã gia tay giết sứ Tàu là Thiều-Quí cùng mụ Cá-hậu, như ngài thật đáng bia đá tượng đồng, thờ cùng nghìa năm.

Tối hôm ấy anh em rủ nhau về xem hát tuồng ở làng Tiên-hương, xem ba tích là : « Kim-nham », « Bát-công nhập Tấn », và « Tam đà hồng hảo ». Chẳng cần phải nói rõ, chắc độc giả cũng biết tích « Kim-nham » là vợ Kim-nham ở tỉnh nàng Sáy-Vân giả rồ để bỏ Kim-nham theo Tấn-Phương. sau bị Tấn-Phương ruồng bỏ, lại thấy Kim Nham phú quí, nên tự hối tự xỉ, mà tự vẫn ; tích « Bát-công nhập Tấn » có Trương-Lương vì muốn báo thù cho nước Hán, nên mới theo Bát-công để phá Tần ; còn tích « Tam đà hồng hảo » là Dự-Nhượng báo thù cho Trí Bá, Khi xem tuồng xong về nghĩ, kỳ-giả tự nghĩ nàng Sáy-Vân kia thật là đáng bỉ, thế mà nữ lưu nước ta bây giờ như Sáy-Vân tưởng cũng có một số chẳng ít gì, nhưng lại không được bằng Sáy Vân còn biết hối hận, biết xấu hổ, vân vân. . . . Nhưng theo đời những người đi xem hát tuồng — trừ những người trung lưu trở lên — phần nhiều chỉ biết cung đàn đờn, điệu hát hay, kép nói ra khéo, đào hát yêu điệu, chứ không hiểu ý nghĩa tích tuồng ấy là gì ; ta tự ta, tuồng tự tuồng, thật là vô bổ, và thật là phụ cái thâm-ý của cổ nhân đặt ra hát tuồng, cốt điều hay để khuyên người, điều dở để răn người vậy. Để đành rằng những người đi hát tuồng, trước khi ra sân khấu, cũng cùng là người đi hát tuồng cả, khi ra sân khấu, thì có người đóng vai vua, vai quan, vai dân, vai hề, vai nhọ, hay đóng vai nọ, vai kia ; nhưng sau khi xong hát tuồng, thì những người đóng những vai tuồng kia, lại cũng hoàn là người cùng đi hát tuồng cả. Nếu sau khi hát tuồng xong, mà những người đóng những vai tuồng kia, cứ đeo lốt ấy mãi thì trông tưởng cũng nực cười thay ! « Ôi ! lối nhất tuồng ! »

Kỳ-giả nghĩ thế xong liền đi ngủ, để định hôm sau ra Nam-định dự lễ truy-điệu cụ Phan-chu-Trinh là một nhà đại-ái-quốc của nước nhà.

Hết Phê-Giấy còn có những gì nữa kỳ-giả không thể chép hết được, vị nào về trẩy hội đi là sẽ biết rõ.

Sài-sơn Phan-huy-Uẩn

VĂN UYỂN

Đi học xa nhớ cha mẹ

Một mình vò-vỏ chốn thư song,
Thấm mỏi tơ vương vướng vít lòng :
Ấn nặng cù lao thường tạc dạ,
Nghĩa dày sinh dưỡng vẫn ghi lòng.
Đoái nhìn cố-quận thừa công ngóng,
Ngành ngẩm phần hương mỗi mắt thông.
Mỗi tật thấy gì mây trắng xóa, [trông.
Bởi chèo bẻ học hằng g'a công.

Mỹ ngọc, Đinh-huy-Hạo.

Đêm hè nhớ bạn

Đêm hè cỏ lá bóng năm canh,
Với trông sa giọt lệ tình nhớ ai.
Đèo đong đa những ngậm ngùi,
Bắc Nam đôi ngả trạnh người đợi mong.
Mối sầu biết gỡ bao xong, [mong.
Khối tình càng gợi càng đong càng
Một mình lưỡng-lự canh chầy, [đầy.
Hỏi ai còn nhớ những ngày bay quên.

Tử-công, Lê-viết-Minh.

Gửi bạn

Từ ngày tôi bắt cách xa nhau !
Ly-biệt lòng tôi những rối nhàn ;
Buồn lắm bác ơi ! câu chuyện cũ,
Phòng riêng, riêng những tải cùng sầu.

Hỏi giời

Giời xuống đây, ta thử hỏi cùng !
Rằng sao cuộc thế rối lung tung...
Ta sầu, ta thêm ông không thấu,
Vò nát làm chi phận ma hồng ?

Mai-Thanh

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VATRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . **2$00**
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển **1.00**
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin mua thì gửi cho
ông HUỲNH-THÚC-KHÁNG
ở Cam-Nghĩa, Hamo

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán 1 giấy quán báo, chứng lại thế nào thì hay. rồi rằng vào đấy, về gửi theo hai bức (0$12 đồng tem cũng được) để chỉ tiền tiếp quán khác.

Nếu không gửi tiền theo thì xét đi nguyên cho cả hoàn phải trả năm hơn.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 27 độ
15 giờ 28 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 20
nhì, —	9 80
ba, —	9 20
Thóc hạng nhất, —	6 10
Bắp ngô —	4 00

Giá bạc. — Kể từ ngày 28 Avril 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 46 f. 90

Thị giá quốc trái.

Ngày 27 Avril		1926
3 °/₀ hoàn dần		62 f. 00
3 ½ °/₀ hoàn dần		86 f 95
6 °/₀ vĩnh viễn	1917	46 f. 55
4 °/₀ »	1918	15 f. 15
6 °/₀ »	1920	85 f 35
5 °/₀ hoàn dần	1920	75 f. 00
4 °/₀	1925	50 f. 75
3 °/₀ vĩnh viễn		47 f. 65
5 °/₀	1915-1916	57 f 55

Tin tàu — Tàu *Claude Chappe* mang tuvrang Pháp đến ngày 29 avril hồi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon đường Tourane và Qui-nhơn, đến Saigon thì sẽ đáp với tàu *Amboise*, ở trng ngày 3 mai 1926 thì chạy.

Quan Toàn-quyền vào Saigon. — Đến tối thứ năm mươi avril hồi tám giờ quan Toàn-quyền Varenne và quý phu-nhân cùng các quan văn-võ phong ngại sẽ đi chuyến xe lửa đêm vào Bến-thủy để đi Đa-lạt, rồi mới vào Saigon. Chàng đầu mùa tàu này thì quan Toàn-quyền sẽ đi công cán tại Pasp.

Cần dùng một người cai biết coi máy làm nước chanh, cao lương.

Hỏi tại bản-quán. 5.659

SỰ BÁO-THÙ CỦA MỘT NGƯỜI ĐÀN-BÀ

Mới sảy ra chuyện một người đàn-bà, vì người đàn-ông ghét không lấy làm vợ, mà đến nỗi bại người đàn-ông khốn khổ kia phải tan nát của nhà, bắt vợ người ta dây dọa một cách rất tàn nhẫn. Lương-tâm người đàn-bà độc dữ lúc ấy ở đâu ? Người đàn-ông không bằng lòng thì lấy người khác, đem tâm hại một người mà là người ghét mình tức là vô ích. Thương hại cho người vợ vô tội tự nhiên phải chịu nhiều phen chìm nổi gian nguy, vì lòng độc ác ghen tức của quân vô loại mà phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay khổ sở. Ai thấy cảnh-ngộ người đàn-bà này mà chẳng bồi-hồi cảm động.

Muốn biết rõ đầu đuôi tấn-bi-kịch này xin đến Cinéma Palace Hanoi.

3.008

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3008

Cuộc chợ phiên g'ải của hội thiện ngày 18 avril. — Cuộc chợ phiên của Varenne phu-nhân tổ-chức giúp nạn hồi thiên đã kết quả một cách rất mỹ-mãn. Kể cả tiền đánh số tombola công được là 24 155 đồng. Các hội *kermesse* từ xưa đến giờ, chưa bao giờ, thu được đến bấy nhiêu.

Tiền chi phí về cuộc tổ chức hết có 185 đồng. Vậy thì còn lại 29 970 đồng chia cho các hội thiện. Nhân hôm qua Varenne phu-nhân đã cấp liền cho những hội như sau này là theo cái phần của hội-đồng đã định.

Nhà thương bà phước Antoine (có 600 người ốm tật) 8 000 $

Hội bảo-trợ các trẻ con Pháp-Việt vô thừa-nhận (tức là Tây-lai vô thừa nhận mà Hanoi đồng mới đổi tên lại như thế) :

Con trai	3 500 $
Con gái	6 000,
Hội Bảo-anh	4 470,
Dạo-anh-đường	2.000,

Varenne phu-nhân cùng hội-đồng tổ chức hội *kermesse* xin thay mặt các hội trên lấy mà cám ơn tất cả các ông các bà đã gửi đồ đến hội được kết quả như thế cùng là có lòng hảo tâm để cho tiền cho đồ đạc, các nhà đến xem hội và mua hàng cho hội.

Sáng hôm qua Varenne phu-nhân cùng với ông Rémy là hội-trưởng hội đồng tổ chức đã giao số tiền nói trên lấy cho các hội.

Phi-hành gia ấy-ban-nhe ở Hà-thành. — Vì cái ông hơm đầu xông bị hỏng, phi-hành đại sư Lorija phải đỗ xuống ở Huế ngày 26, hồi 13 giờ, đến sáng hôm nay 27, hồi 6 giờ 40 lại khởi hành, thì đỗ tới Vinh hồi 9 giờ. Lại khởi hành ở Vinh hồi 15 giờ 45, thì đỗ tới Bạch mai hồi 17 giờ 30.

Ngày hôm qua có hai nơi đặt tiệc nghênh-tiếp các nhà phi-hành và các tài xế. Ở khách-sạn Métropole thì tiếp các quan, và ở khách-sạn Hanoi Hôtel thì tiếp các tài xế.

Các phi-hành-gia đến ngày mai nếu giời tốt, thì sẽ bởi 8 hay 9 giờ sẽ đi Macao (Áo-môn).

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 24 Avril đến thứ sáu 30 Avril 1926

Thời sự Eclair

VỊ TÌNH ĐI ĂN TRỘM

Hài-kịch chia làm bốn phần

MÀ : BẮY

Hài-kịch chia làm hai phần

Thứ năm và cả thứ nhật có hát ban ngày giờ an giá

3.009

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thư 43 ngõ đồng Bắc-đầu hội-tinh Nguyên chuyên về người khoa tại Bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế,

Ngoại khoa, bệnh-sinh, chữa mắt sẽ các thứ bệnh kín, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 4 — đến 7 —

KHÁM BỆNH : GIÁ 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM CHỨNG : GIÁ 1 $ 00
Phòng thăm bệnh tại HƯƠNG GIANG, 101 *chân cầu* SẮT

VBA

Trung-Bắc Học Hiệu. — « Trung Bắc Học-Hiệu » có lời bá cáo rằng trường học hiệu này mới mở ở một nhà lá ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 22 trước đền Phù-Long, chứ không mở trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác cả. Và nhân tiện xin hỏ các cô các nhà có con em cho học hiệu rằng đơn xin học phải đính một tờ giấy khai sinh và chỉ nhận tại phòng giấy học-hiệu buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trẻ con đến mất mình không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không nhận.

Quyển thứ ba và quyển thứ tư đã xuất bản rồi. — Quyển xã hội tiểu thuyết « *Những kẻ khốn nạn* », quyển thứ ba và quyển thứ tư, hai quyển đóng hập một, (Les Misérables — Livres 3ème et 4ème) đã xuất bản rồi. Giá bán 0$35. Ở các tỉnh gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé 0$20.

Quyển nguyệt-vọng của người Annam — Báo *Echo Annamite* vừa in thành một tập, những bài *nguyện-vọng của người Annam* (Cahier des Vœux Annamites) là những giấy ông Nguyễn-phan-Long cùng các dân đoàn trong Nam-kỳ đệ để trình quan Toàn-quyền Varenne ngày 27 novembre 1925, mấy bữa sau khi ngài ở Pasp sang. Mấy bài đăng trong báo *Echo Annamite* và cuộc bầu tình bữa ấy cũng phụ đăng trong tập này.

Đường điếc thoại đi Haiphong — Bấy nay đường điện thoại từ Hanoi thông xuống Haiphong chỉ dành được mười giờ đêm thôi. Bắt đầu từ ngày lễ này tới nơi này trở đi đường ấy sẽ thêm giờ dùng mãi đến mười hai giờ đêm mới thôi.

Cần đường điện thoại dùng trong hai thành-phố Hanoi và Haiphong thì về thời giờ nhau cả, nghĩa là vẫn dùng đến mười giờ thôi.

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3.002

Tại phủ Toàn-quyền. — M. Trillat, chef du secrétariat hạng nhất Công-chánh sẽ bổ sung Đông-dương sang chức ký-thuật văn-phòng quan Toàn-quyền thì nay sẽ làm quản-lý văn phòng.

M. Le Prévost, cai trị hạng nhì, chánh tòa quan lại phủ Toàn-quyền nay cử làm chánh văn-phòng.

M. Cleret, thanh tra bưu-điện nay sử làm chánh phòng tư-ký riêng.

M. Dupuch, chánh cai trị ngạch thuộc địa nay cử làm chánh tòa sở động và giao thiệp với báo giới tại phủ Toàn-quyền.

M. Le Guénédal, cai trị hạng nhì chánh tòa coi việc ấn cai trị và kiểm sát hành chính tại phủ Toàn-quyền nay cử làm chánh tòa quan lại phủ Toàn-quyền.

M. De'atie, phó cai trị hạng nhất nhờ sự tại tòa coi việc ấn cai trị thì nay tạm cử làm chánh tòa ấy.

Chữa tham-biện lục-sự tại các tòa án Tây. — Ngày 15 mars 1925 có một đạo chỉ dụ của quan Giám-quốc chỉ cho phép người bản xứ đủ xử bậc-hộ hay xử thuộc địa Pháp cũng được làm chức tham-biện lục-sự tại các tòa án Tây ở Đông-dương sang đạo chỉ-dụ ấy chưa tuyên bố tại Đông-dương.

Nay quan Toàn-quyền vừa mới định cho tuyên bố đạo chỉ-dụ ấy, vì nếu cứ lưu lại mãi không tuyên ra với thì chẳng khác gì trái với cái chủ-ý đạo nghị-định ngày 27 février là nghị-định cho người bản xứ được vào trong mấy ngạch Tây du. Nhân tiện ngài lại ra một đạo nghị-định khác sửa đổi lại các thể thức tuyển người vào ngạch tham-biện lục-sự. Sau này sẽ sửa đổi lại chỉ-dụ ngày 16 mars 1925 về việc kiểm sát chức một lần là chức quản-lý văn khố với chức lục-sự, chỉ-ý để bổ chánh lại các thể lệ trên kia.

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

5638.

VÌ ĐI XA MÀ BÁN

Một cái xe ô-tô « Renault », 6 mã-lực, 4 chỗ ngồi, kiểu mới, xe cũng còn mới, rất nhiều đồ phụ, đáng giá 250$00, đèn, kinh, đồng hồ, công-tơ ki-lô-mết.

Đặt giá 1.400$00. Hỏi tại M. Rouan, Résidence Tuyên-quang. 5.661

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ VÀ QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo
Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ nhất, mỗi quyển. . . . . . 0$50
— *nhì,* — 0.45
— *ba và tư,* — 0.35
Tiền cước gửi Recommandé mỗi quyển 0.20

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

56 89

Nam-Tông Phi-Long

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật

Đêm hôm ấy sáng trăng vằng vặc như thể ban ngày, *Dương-hoài-lương* viết một phong thư, bỏ vào trong *Thiết-lung-nguyên*. Quân *Cao-hoài đức* ng'e có tiếng cung bắn vào, nhặt được phong thư, đem trình *Cao hoài đức*.

Cao hoài đức mở thư ra xem. Bức thư như sau này :

« *Tôi là Cao-hoài-lượng ở Vận châu* « *thư trình để ngài biết rằng : Thuở* « *xưa thân-phụ tôi là Cao hành-chi,* « *nhân việc chiến-tranh ở Ngụy châu,* « *mà phải chạy trốn sang U châu để* « *lánh nạn. Không ngờ thân-phụ tôi* « *lại thế đến nỗi anh em mỗi người* « *một nơi.*

« *Anh tôi tên gọi Cao hoài đức bây* « *giờ không biết ở đâu, tôi thật ngày* « *đêm nhớ mong, chín khúc ruột* « *tằm, tơ vương bối-rối*

« *Nay tôi làm con nuôi người ta ở* « *đất Sơn hậu này, chẳng qua là một* « *sự bất đắc dĩ mà thôi. Hôm trước* « *thình-lình ra trận, nghe nói một* « *tướng tên gọi Cao-hoài-đức, chẳng* « *biết có phải là anh ruột tôi đó* « *không ?*

« *May ra trời có lòng tựa, anh* « *em ta lại được gặp gỡ cùng nhau,* « *nếu không thì cũng xin hết sức để* « *cứu giúp. Một việc cơ-mật ở trong* « *quân này, dám xin mau mau trả* « *lời cho biết »*

Cao-hoài-đức xem xong bức thư, bỗng thất-thanh kêu lên một tiếng mà khóc rằng :

— Ta vẫn tưởng là em ta lưu-lạc bấy lâu, sống chết ở đâu không biết, ai ngờ thành ra ở đây. Cũng vì lòng trời không nỡ diệt giống họ *Cao*, và thân-phụ ta khôn-thiêng dun-dủi, nên không thì sao lại gặp cơ cái cơ hội may mắn này !

Nói xong, cũng tìm khắp viết một phong thư trả lời, bước vào dâng nói tên mà bẩm trình rằng. *Cao-hoài-đức* lại thuật chuyện cho một người nghe, rồi bảo nên chớ khá nhắc tới, chỉ giao làm sao cho tiết thuật bức thư được vẹn vẹy. Quân *Dương hoài lượng* ở trong đó nghe được bèn tỏm, cũng vì tình-thế trách *Dương-hoài-lượng*.

Bức thư như sau này :

« *Cao-hoài-đức vẫn người Vận-châu* viết bức thư này để báo tin cho em ta là *Cao-hoài-lượng* được rõ biết rõ.

« *Anh cùng em chia rẽ từ đất U-châu đi vào Biện-kinh, chưa đầy* « *năm trời thì thân-phụ ta thế đầy* « *lâu anh vẫn không biết tin em lưu-* « *lạc nơi nào.*

« *Vừa rồi anh tiếp được bức thư :* « *chẳng biết có đích thực hay không ?* « *Bỏ thật là lòng trời dun dủi, khiến* « *cho anh em ta lại được sum họp* « *cùng nhau vậy.*

« *Nay anh bị hãm trong mười mấy* « *ngày, lương thực đã hết, ngày gấp* « *không biết đường nào, em nên mau* « *mau tìm phương lập kế để giải-* « *cứu cho anh.*

« *Giấy ngắn tình dài,* « *nói sao cho xiết !* »

Cao-hoài-đức xem xong bức thư, hai hàng nước mắt chảy xuống đòng đòng, và nói :

— May sao ta lại động lòng nghĩ đến, nếu không mà để quá trong mấy ngày nữa, khiến sự ra chết không có chỗ mà nhìn thì ta đây còn được bộ lợi gì vậy.

Cao-hoài lượng thấy thư thì vào yết kiến *Phùng* tổng quản, khóc mà kể rằng :

— Tôi vốn người *Vận châu*. Thân-phụ tôi là *Cao-hành-chi*, sinh được hai anh em chúng tôi. Anh tôi là *Cao-hoài đức* hiện nay làm tướng ở bên quân *Chu*, nay bị hãm tại *Thiết-lung-nguyên*, tôi đã nói bỏ được tin đích thực, muốn tìm phương giải-cứu cho anh tôi, vậy phải vào kêu trình để ngài biết. Nếu việc không thành thì tôi cũng tình nguyện theo anh tôi cùng chết cho rồi.

Phùng-ích nghe nói, cũng bằng hái mà bảo *Cao hoài lượng* rằng :

—Việc này phải bí-mật lắm mới được. Tôi đây cũng là bày tôi *Chu-chúa* thuở xưa. Vì tôi đắc tội, nên mới đầu sang *Sơn-hậu*, may ông có có việc này thì tôi xin giúp sức giải nỗi cho lênh-huynh, rồi ta sẽ cùng về *Chu-chúa*.

Cao-hoài lượng nói :

— Nếu ngài thương tình mà giúp sức cho thì tôi đầu xuống suối vàng, cũng không bao giờ dám quên cái ơn ấy.

Phùng-ích một mặt người sang báo cho quân *Cao-hoài đức*, hẹn đến đêm hôm ấy thì phải ra hô-hình đánh tiếp ứng. Đêm hôm ấy *Phùng ích* rải quân sanh phục ở *Thiết lung-nguyên* đi, rồi bắn sáng làm hiệu.

Cao hoài-đức nghe thấy mặt người sẽ tăng sáng rỡ, thì thì đem bộ-binh thẳng đường kéo ra, hợp với toán quân *Phùng ích*, rồi cùng theo lối *Kim toán-quan* tiến hành.

Có thám-tử phi báo với *Dương-kế-nghiệp*. *Dương-kế-nghiệp* nghe được tin ấy, giật mình kinh sợ, vội-vàng sai *Dương-diên-chiêu* đem hai nghìn bộ-binh đi đuổi theo. *Dương-diên-chiêu* đem quân ra đến phía ngoài của quan thì vừa gặp toán quân của *Cao-hoài-lượng*.

Dương-diên chiêu hỏi *Cao-hoài-lượng* rằng :

— Có sao mà người lại làm phản mà đem quân bỏ đi ?

Cao hoài lượng nói :

— *Cao-hoài-đức* ở bên quân *Chu* tức là anh ruột ta đó. Cái tình anh em trong một nhà, thế tất ta phải giải cứu.

Hai người cùng nhau giao chiến trong độ mấy hợp, nhưng chưa phân thắng bại. *Cao-hoài-lượng* không đem tham đánh, tức thì bỏ chạy. Bỗng thấy có toán quân-mã từ phía chính nam tiến đến, một tướng đi đầu, tức là *Trịnh-âu*. *Trịnh-âu* mắt đeo thứ ngọn xông lại đánh *Dương-diên chiêu*.

Phùng ích cũng vậy toán bộ-quân tiến đến. *Dương diên chiêu* biết sức không địch nổi, quay ngựa chạy về bản trại. Đến khi trời đã mờ sáng, quân *Chu* họp lại làm một chỗ, rồi vào bái-yết *Chu-chúa*.

Chu-chúa lại truyền lệnh cho các tướng chia quân đi đánh *Kim-toán-quan*. Tướng-sĩ vâng lệnh, ra sức đi đánh, khắc-kỳ rất hăng-hái. *Dương-kế nghiệp* thấy *Phùng ích* và *Cao-hoài lượng* làm phản bỏ đi, rất lấy làm hối-hận.

Dương kế nghiệp họp các tướng để tử trong nghị mưu kế. Các tướng đều nói :

— Quân *Chu* đóng ở *Phần-thủy-nguyên*, một dãy sơn dầu, để chực đánh phá cửa quan của ta. Nếu ta cũng quân *Chu* giao chiến, thì ta có sợ bất lợi. Chi bằng ta hãy giữ vững trong ít ngày, đợi cho quân *Chu* trễ hãng, bấy giờ sẽ đem quân ra đánh thì tất thế nào cũng được toàn thắng vậy.

Dương-kế-nghiệp bèn phải truyền lệnh cho các tướng cứ đóng cánh cổ thủ, không được ra đánh. Cách mấy hôm sau, *Dương-kế-nghiệp* cùng mấy tên tỳ-tướng đi lên chỗ gò cao đứng trông thì thấy các loại bên quân *Chu* sắp hàng phấp-phới, quân-sĩ đều có vẻ hăng-cường. Quân *Chu* đóng vững quanh ở bên bờ sông. Ngoài nhìn về phía *Long-xuyên*, lên sông cuồn-cuộn, binh khác nối tiếp vào sông *Phần-thủy*. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

... Le cœur, cette céleste fleur obscure, entre dans un épanouissement mystérieux. On ne donnerait pas cette ombre pour toute la clarté. L'âme ange est là, sans cesse là; si elle s'éloigne, c'est pour revenir; elle s'efface comme le rêve et reparaît comme la réalité. On sent de la chaleur qui approche, la voilà. On déborde de sérénité, de gaîté et d'extase ; on est un rayonnement dans la nuit. Et mille petits soins. Des riens qui sont énormes dans ce vide. Les plus ineffables accents de la voix féminine employés à vous bercer, et suppléant pour vous à l'univers évanoui. On est caressé avec de l'âme. On ne voit rien, mais on se sent adoré. C'est un paradis de ténèbres.

C'est de ce paradis que monseigneur Bienvenu était passé à l'autre

L'annonce de sa mort fut reproduite par le journal local de Montreuil-sur mer. M. Madeleine parut le lendemain tout en noir avec un crêpe à son chapeau.

On remarqua dans la ville ce deuil, et l'on jasa. Cela parut une lueur sur l'origine de M. Madeleine. On en conclut qu'il avait quelque alliance avec le vénérable évêque. *Il drape pour l'évêque de Digne*, dirent les salons ; cela rehaussa fort M. Madeleine, et lui donna subitement et d'emblée une certaine considération dans le monde noble de Montreuil-sur-mer. Le microscopique faubourg Saint-Germain de l'endroit songea à faire cesser la quarantaine de M. Madeleine, parent probable d'un évêque. M. Madeleine s'aperçut de l'avancement qu'il obtenait à plus de révérences des vieilles femmes et à plus de sourires des jeunes. Un soir, une doyenne de ce petit grand monde là, curieuse par droit d'ancienneté, se hasarda à lui demander : — Monsieur le maire est sans doute cousin du feu évêque de Digne?

Il dit : — Non, madame.

— Mais, reprit la douairière, vous en portez le deuil ?

Il répondit : C'est que dans ma jeunesse j'ai été laquais dans sa famille

Une remarque qu'on faisait encore, c'est que, chaque fois qu'il passait dans la ville un jeune savoyard courant le pays et cherchant des cheminées, à ramoner, M. le maire le faisait appeler, lui demandait son nom, et lui donnait de l'argent. Les petits savoyards se le disaient, et il en passait beaucoup.

V

Vagues éclairs à l'horizon

Peu à peu. et avec le temps,toutes les oppositions étaient tombées. Il y avait eu d'abord contre M. Madeleine, sorte de loi que subissent toujours ceux qui s'élèvent, des noirceurs et des calomnies, puis ce ne fut plus que des méchancetés, puis ce ne fut plus que des malices, puis cela s'évanouit tout à fait; le respect devint complet, unanime, cordial, et il arriva un moment, vers 1821, où ce mot : monsieur le maire, fut prononcé à Montreuil-sur-mer presque du même accent que ce mot : monseigneur l'évêque, était prononcé à Digne en 815. On venait de dix lieues à la ronde consulter M. Madeleine. Il terminait les différends, il empêchait les procès, il réconciliait les ennemis. Chacun le prenait pour juge de son bon droit. Il semblait qu'il eût pour âme le livre de la loi naturelle. Ce fut comme une contagion de vénération qui, en six ou sept ans et de proche en proche, gagna tout le pays.

Un seul homme, dans la ville et dans l'arrondissement, se déroba absolument à cette contagion, et, quoi que fît le père Madeleine, y demeura rebelle, comme si une sorte d'instinct incorruptible et imperturbable, l'éveillait et l'inquiétait. Il semblerait en effet qu'il existe dans certains hommes un véritable instinct bestial, pur et intègre comme tout instinct, qui crée les antipathies et les sympathies, qui sépare fatalement une nature d'une autre nature, qui n'hésite pas, qui ne se trouble, ne se tait et ne se dément jamais, clair dans son obscurité, infaillible, impérieux, réfractaire a tous les conseils de l'intelligence et à tous les dissolvants de la raison, et qui, de quelque façon que les destinées soient faites, avertit secrètement l'homme-chien de la présence de l'homme-chat et l'homme renard de la présence de l'homme-lion.

Souvent, quand M. Madeleine passait dans une rue, calme, affectueux, entouré des bénédictions de tous, il arrivait qu'un homme de haute taille, vêtu d'une redingote grise de fer, armé d'une grosse canne et coiffé d'un chapeau rabattu, se retournait brusquement derrière lui, et le suivait des yeux jusqu'à ce qu'il eût disparu, croisant les bras, secouant lentement la tête et haussant sa lèvre supérieure avec sa lèvre inférieure jusqu'à son nez, sorte de grimace significative qui pourrait se traduire par : — Mais qu'est-ce que c'est que cet homme là?,— Pour sûr je l'ai vu quelque part. — En tout cas, je ne suis toujours pas sa dupe.

(A suivre)

Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Cơn rửa thì cái lòng ta, vốn nó là một cánh hoa của trời mà mọc trong chỗ tối, tự dưng nó nở toang ra một cách huyền-diệu. Cái tối tăm mù mịt đó thì dầu ai đem quang-minh rực-rỡ nào mà đến xin đổi, ta cũng không đổi cho. Cái người làm thiên-thần cho ta ở đó, lúc nào cũng ở đó. Có đi đâu thì lặng yên mà đi như người trong mộng, lúc về thì hiển hiện mà về như là một sự thật. Nghe hơi thấy cái gì ấm ấm đến gần, chính là người thương ta đó, khiến cho lòng ta chứa-chan những sự an-tĩnh, những sự khoái-lạc, những sự hoan mê. Tuy rằng ta ở trong tối-tăm, mà tự hồ có quang-tuyến ở mình ta tỏa ra vậy. Biết bao nhiêu là cách ăn cần. Biết bao nhiêu là những sự tuy hình-nhụt không kể vào đâu mà trong cảnh hư-vô này thì thật là to-tát. Bao nhiêu những tiếng êm ái nhứt của người dàn-bà, không có văn nào mà tả được, đem ra mà du ta, đem ra mà làm cảnh thay cho sự vật ta không nom thấy nữa. Dường như có một cái tinh-anh nó vỗ-về ta. Ta dầu không nom thấy gì nữa, mà ta biết rằng có người thờ phượng ta. Cảnh ấy thật là một cảnh thiên-đường ở trong chỗ tối-tăm mù-mịt.

Thì ra Đức-cha *Bienvenu* đã từ bỏ chốn thiên-đường đó mà lên trên thiên-đường thật.

Tin ấy một nhà báo trong bản-thị đã lục ra đăng lại. Được hôm trước thì hôm sau ông *Madeleine* ra đường thấy bận quần áo chỡn, trên mũ lại quấn một cái khoanh bằng lượt thâm.

Trong thành-thị ai nấy chú ý vào việc đề tang đó, rồi ai xào to nhỏ với nhau. Việc ấy hình như là một ánh sáng chiếu vào cái lai lịch ám-muội của ông thị-trưởng. Ai nấy đồ rằng ông hầu có họ-hàng gì với ông giám-mục dáng kính-trọng kia. Các nơi lịch-sự bình-phẩm: Lão bận đồ đa thâm đề chở cho ông giám-mục thành *Digne*. Việc ấy bỗng nâng hẳn cái phẩm-giá của ông đối với bọn quí-tộc ở *Montreuil-sur-mer*. Cái xóm *Saint-Germain* (1) nhỏ bằng tí (nguyên văn: phải dòm bằng kính hiển-vi mới thấy) cũng đã để ý đến. Ông *Madeleine* ra đường thấy các bà già chào vái, các bà trẻ-trung thì chúm-chím cười, biết rằng ta mới được thăng trật trong trí họ. Một buổi tối kia, có một bà vào bậc bề trong xóm đài các nhỏ-bé đó, ý chừng cậy ta hơn tuổi mà thác-mách, bèn đánh bạo sẽ hỏi ông rằng: — Ông thị-trưởng ý hẳn là có-cữu thúc-bá gì với quan giám-mục thành *Digne* đấy nhỉ? Ông đáp:

— Thưa bà, không.

— Sao ông lại để chở quan giám-mục?

— Bẩm, lúc thiếu-thời tôi có ở hầu trong nhà quan giám-mục.

Thiên-hạ lại còn có ý nhận ra một việc nữa. Là mỗi khi có một thằng bé nào người đất *Savoie* đi qua chỗ ấy, tìm xem nhà ai có lò sưởi tắc để xin vào thông bồ-hóng kiếm tiền, thì ông thị-trưởng hay cho gọi đến, hỏi tên nó rồi cho nó học. Bọn trẻ con đất *Savoie* mách bảo nhau, rủ kéo đến nhiều.

V

Chân trời hơi có chớp

Dần dần, bao nhiêu những sự phẫn-đối lâu ngày tự khắc yên cả. Nguyên lúc kì-thủy, phàm người ta hễ gặp vận thắng là phải chịu cái lệ thường đó -- nguyên lúc kì-thủy, những lời hung-hiểm, những câu dàng buộc cho ông thật là nhiều. Sau rồi miệng thế không thèu dệt cũng lấy tình ghen ghét mà dèm bàng mà thôi. Dần dần chỉ còn những câu nói bóng nói gió. Sau cùng hết cả, thì ai nấy hết lòng cung-kính, thật tình hâm mộ cả. Đến độ khoảng năm 1821, thì ở *Montreuil-sur-mer* họ nói ông thị-trưởng, cũng một cách tôn-kính như là ở *Digne* họ nói Đức-cha *Bienvenu* về khoảng năm 1815 vậy. Cách mười dặm xung quanh đó, dân gian ai có việc gì khó khăn đều đến hỏi ông. Những kẻ bất hòa với nhau nhiều khi nhờ ông hòa-giải hộ cho, khỏi phải đem nhau đến tụng-đình. Có kẻ dương thù hằn nhau mà nhờ ông lại hòa ra đi lại với nhau tử-tế. Ai nấy nhờ ông phân xử cho thế nào cũng là phải, cái lòng chính-trực của ông, tự hồ một quyền sách luật, mà luật ấy là lấy lẽ tự-nhiên trong trời mà làm lẽ công vậy. Sự sùng bái ông thành ra như một bệnh truyền-nhiễm, trong sáu bảy năm trời lan ra khắp cả một xứ.

Duy chỉ có một người trong cả một thành-thị ấy, cả một huyện hạt đó, duy có người ấy mà thôi, là ra ngoài được cái cuộc truyền nhiễm ấy. Tha hồ cho ông *Madeleine* muôn làm nên sự nghiệp gì, muôn tu nhân tích đức làm sao, người ấy cũng là không phục, tự hồ người ấy nguyên có một cái lương-tri lương-năng quái lạ, rung không thể chuyển, lay không thể chôn, cái lương-năng ấy khiến cho người ấy đối với ông lúc nào cũng tỉnh giác mà rình, lúc nào cũng nghi-ngại mà dòm-dỏ. Có những hạng người, trong mình hình như có một cái lương-tri lương-năng của con vật, đã là bẩm sinh ra có cho nên rất trong-sạch, rất ngay-thẳng, cái lương-tri ấy nó khiến cho mọi gặp người ta mà ghét, hoặc thoạt gặp người ta mà yêu, không thể nói được là tại lẽ gì. Cái sự nhứt kiến mà phân-đoán nhân-phẩm đó, đột nhiên mà quyết đoán ngay, không có dụt dè, không có ngác-ngư, yêu ghét nơi bạt ra ngay, mà không bao giờ có phải tinh ngộ về sau, âm-mưu mà hóa ra minh-bạch, không bao giờ đoán sai, không bao giờ xử lầm, rất là khác, khi đã nhứt định rồi thì dẫu trí-khôn có suy ra thế khác cũng không nghe trí-khôn nữa; dẫu lẽ phải có bày ra thế khác cũng không theo lẽ phải, cái lương-tri đó là cái lương-tri nó ghé vào tai mà mách bảo thầm người-chó rằng bên mình có người-mèo ; mách người-hổ rằng bên mình có người-sư vậy.

Nhiều khi, ông *Madeleine* đi qua ngoài đường, về người điềm tĩnh, nét mặt ân-cần với hết thảy mọi người, ai gặp cũng chào hỏi cũng cung-kính, duy có một người cao lớn, mình bận một cái áo chào dài bằng dạ xám, tay cầm một cái gậy to, đầu đội cái mũ lật xuống, người ấy hễ gặp ông đâu thì đánh phắt quay cổ lại, nhìn theo ông kì cho đến lúc ông đi khỏi, rồi khoanh tay lại, lắc đầu, bĩu cong môi lên cho đến mũi, đó là một cách nhăn nhó để biểu lộ tư-tưởng, ta có thể cắt nghĩa nôm, như là người ấy nói rằng: — Người này là người nào? Quyết rằng ta đã có gặp ở đâu rồi Ai mà mắc, chứ ta dây không mắc. *(Còn nữa)*,

1. Ở kinh thành ngu-yên có một xóm tên là xóm *Saint-Germain*, toàn những nhà qui tộc, và những nhà nhu-nhược ở mà thôi.

Tự do diễn đàn

Một điều đáng lo cho thiếu-niên nước nhà

Tôi được tiếp kiến nhiều người đều còn xanh, tuổi còn trẻ, lắm kẻ ngỏ điều-độc với anh em thường phàn-nàn rằng: « không hiểu đời người tôi sinh ra để làm gì? »

Câu hỏi đó, tuy lúc anh em khi nhàn cư vô sự, hoặc đối cảnh nên câu, mà thỉnh-lình ra lời, tưởng cho là câu chuyện phiếm; nhưng lấy lý thường mà suy, tôi dám quyết là một chứng bệnh rất nguy-nan nó đương khởi phát trong tâm-não của bọn thiếu-niên ta vậy.

Nói rằng đời mình sinh ra để làm gì, sao cho có lẽ? Con tằm sinh ra cũng biết phải rút ruột kéo to, con ong sinh ra cũng biết phải ra sức làm mật, con trâu sinh ra cũng biết phải gắng công kéo cày, vạn vật trong vũ trụ đều theo lớn nhỏ đều phải cam thụ cái công việc, mà Tạo-hóa đã bày đặt cho. Người ta là giống động-vật tinh-khôn hơn các giống khác, mình không ngược như loài thảo mộc, thân không ngang như giống cầm thú. Trời đất đã cho ta đầu đội trời, chân đạp đất, bổ cứu được thiên-địa sự khiển được muôn loài, mà lẽ nào trách nhiệm của ta phải có một phần công việc to biết là nhường nào!

Đời ta sinh ra không phải là vô-tình, thân ta đã ra không phải là không quan-trọng. Lúc còn thơ-ấu, cha mẹ ta nuôi dưỡng ta; khi trưởng-thành quốc-gia trông cậy mình ta, kịp lúc đại, bậc bề người vọng đến mình ta, thế thì mình ta trọng biết nhường nào! Trách-nhiệm nặng biết nhường nào! Ảnh-hưởng rộng biết là nhường nào! Nay ta không hiểu không trông, ta cứ trơ như đá vững như đồng, mắt cứ ngơ ngơ ngẩn ngẩn, tai cứ ù-ù lạc lạc, tâm cứ hồn-chiên rối loạn, qua ngày qua tháng, cứ nghiễm-nhiên mà ngồi hưởng cái kho vô-tận của trời, chẳng biết mình đương vào thời-vị nào, hàng bậc chi, bết nay vô công, mai lại rỗi nghề, cứ ngồi mà yên chí rằng: « trời sinh voi rồi trời sinh cỏ ».

Nói thế sao được? Vẫn biết trời bao giờ cũng giúp ta, cũng phù hộ cho ta, nhưng ta cũng phải giúp ta trước đã, thì trời mới giúp mới phù hộ cho ta. Trong kinh Coran của đạo Hồi có câu rằng: « trong bọn tôi tớ của người, có kẻ nào biết làm đơn xin người giải-phóng, thì người nên xét có xứng-đáng nên giải-phóng cho nó. Chân trời đã có người nào những của báu ở đời, người cũng nên để cho kẻ khác được hưởng một đôi chút ». Geor, es Dealermes nhà-sinh có bàn câu kinh ấy rằng: « Ta thiết tưởng không có lời nào thấu triệt được tâm-lý người ta, khám phá được tinh-tình nhân-loại bằng lời đó. Nói rằng hễ biết làm đơn xin thì sẽ xét cho, nghĩa là trước phải học cho biết viết đã, phải cố gắng cho tới cái địa-vị, cái trách-nhiệm, cái bổn phận của mình như thế mới bóng được như nguyện ». Ấy vì ta cứ hiểu lầm, chẳng nhọc nhằn tự, cho nên nhân-tài nghèo-hèn, nước ta suy-đồi. Vì một nhà kia bỏ cứ chẳng tính nên thành vô công, mọ cứ mẫn thế nên hóa rồi nghề, con cứ tưởng thế nên sinh ra người mày đu-thủ, kẻ kia đu-thọc. Hết ngày nay lại ngày mai, ngày ấy sang ngày khác, rảnh nghề ta-hứ để nhác, mang thân lêm gửi, miễn ngày sao cho xong hai bữa ăn, đêm sao cho yên một giấc ngủ thế ma thôi. Tôi chẳng cần nói ai cũng biết, cái đó cái rành nó thường nhem-nuốc cái gia-đình nhà kia, chí chọe để vào mà phá tan cửa ra vậy.

Xã-hội cũng thế. Luận-lý tây có câu: « Cá-nhân là cái mãnh-lực, và sai tạo nên cửa xã-hội ». Cái mãnh-lực của mỗi người cũng hùng-cường bao nhiêu thì xã-hội càng cường-thịnh bấy nhiêu; cái tài-sản của mỗi người càng tăng-đa bao nhiêu, thì xã-hội càng hưng-thịnh bấy nhiêu. Ấy cái căn-nguyên nhân-khởi hưng-thịnh là ở mỗi người, mà mỗi người là thiếu-niên ở trong ta đó.

Nói thế này có người hỏi tôi rằng: « ừ, nhà nước đã khôn ngoan thì bảo ta làm việc gì bây giờ nào? » Bảo cũng rầy thợ! biết thế nào? bảo họ ra cày thì họ kêu là yếu, giục họ đi buôn thì họ nói là nghèo, bảo họ làm thợ thì họ cãi là vụng, khuyến họ siêng học thì họ đành là dốt, mang họ ra trận thì họ kinh cái nết. Vấn đề này cũng khó giải-quyết thực! Phương-ngôn có câu: « có bệnh mới gọi nên bệnh » Nhưng bệt không sẽ thì ta làm thế nào? Chẳng lẽ chịu ư? Ta phải tìm phương kiếm cách mà phá cho ra cái nguyên-nhân vì cớ gì mà không có bột? Ta không thể nói là không làm được hay không hiểu làm. Trong sách có câu: « nhược đắng sơn, nhược tiên hải, nhược phụ trọng hành-vi yên, cầu dụng lực tắc năng nhi phân dị » Khó gì bằng trèo núi, vượt bể, đội nặng đi xa, nếu ta cố mà dùng sức của ta, thì khó đến đâu rồi cũng dễ » Bởi vậy nên có câu « thiên hạ vô nan sự » Lời nói cũng viển-vông thay! Tuy nhiên, trước hết ta phải dùng đến mãnh-lực của ta thì mới mong được cơ tiến thủ. Còn gì dễ bằng bỏ qua khó, mở tới lấy tiền, nhưng ta chịu làm nô-lệ cái tính lười-biếng của ta, thì đã có dễ đến đâu rồi cũng khó. Nói tóm lại là việc gì ta chẳng làm được! Tuy nhiên, trước hết ta phải dùng đến mãnh-lực của ta thì mới mong được cơ tiến thủ. Còn gì dễ bằng bỏ qua khó, mở tới lấy tiền, nhưng ta chịu làm nô-lệ cái tính lười-biếng của ta, thì đã có dễ đến đâu rồi cũng khó. Nói tóm lại là việc gì ta chẳng làm được là tự ta đó thôi. Cũng như cái bánh, giả thử cả trong vũ-trụ ai cũng đều một ý-tưởng như ta thì nào làm gì có bánh mà biết phải có bột. Ta không nên trách chi ai, mà trách ta đã. Thầy Mạnh-tử nói với vua Tuyên-vương nước Tề rằng: « Có kẻ tâu với vua rằng: « tôi có cái sức có thể nhấc nổi trăm cân, mà không có tài nhấc nổi cái lông; có thể xét thấu ngọn lông mùa thu mà không thông thấy cái xe củi » thì vua tin lời ấy không? Vua nói: « Không ». Thầy nói: « Nay vua ơn kịp đến con cầm con thú, mà công dức chẳng gia được đến bách tính, là tại sao? Thế thì một cái lông chẳng nhấc nổi là chẳng dùng sáng đấy; cái xe củi chẳng trông thấy là chẳng dùng sáng đấy; cho nên vua chẳng vương được thiên-hạ là chẳng chịu làm đấy, không phải là không làm được đâu »

Nay ta lại có thể bảng: « Ta không làm được không phải là ta không chịu làm, là ta không biết làm đó vậy » Lời nói cũng có lẽ thay! Nhưng ta phải tìm cho ra mạnh mối vì cớ gì mà ta không biết làm, là nguyên bản tính của ự lười-biếng ta cả. Một nhà triết học nước Pháp nói: « Ta không sợ sự đối-nại bằng sự lười-biếng » Mà thực vậy! Ai đốt bằng ông Hàn-Dũ về đợi nhà Đường bên Tàu khi xưa, đốt đến nỗi một hôm con trai nhỏ đến cửa sổ buông ông học mà bảo rằng: « Dũ học Dũ bất tràng » ông gận làm giả lời: « Dũ bất tràng Dũ học » Quả nhiên sau ông đỗ trạng nguyên. Một đoạn sử cũng đủ làm nên một người nhớn. Người nhớn cao chân khỏe sức thì đến trước, đến bộ sức tay yếu, chân tay chồn, nhưng cứ chịu khó đi rồi cũng đến, chứ sợ phải càng đi càng lùi lại đến mà sợ!

Nay hỡi anh em thiếu-niên cường tá ơi, chúng ta đương độ khi-huyết phương-cường, tinh-thần lanh-mẫn, nào chẳng ta còn tinh-minh, tri-tân-tế là còn trang kiện, ta nên tỉnh giấc màng, thức hồn mê, vùng dậy mà xem trong nước ta đâu người bốn bể, đương đông đạo chen chân nhau trên con đường sinh hoạt, mỗi người mỗi việc, mỗi giống mỗi nghề, đều hăng-hái mình một trong cuộc thế-sự mà Tạo-hóa đã bày đặt cho. Nay ta cứ yên giấc ngủ mãi, chẳng biết đời ta sinh ra để làm gì, tựa hồ trên không cần can-thiệp chi đến ai, dưới không cần đối-đãi chi với ai, mất nhất là mình như đam phù-vân, như đám hoa rơi; giờ tụ cũng tan, sớm nở tối tàn, thế là xong cuộc nhân thế, thế là yên giấc nghìn năm. Chao ôi! nói thế thì chẳng hóa còn nhờ gì? quốc-gia cần tướng gì? hậu thế còn mong gì? không những ta bạc bẽo với hóa-công, mà ta lại mang tiếng là kẻ lười xã-hội. Như thế sao cho tránh-khỏi là phường giá áo túi cơm, đem đầu-thừng thối.

Ấy cái chứng bệnh đương nguy-nan ấy là thiếu-niên ta là thế. Ta nên tìm vị thuốc giải tân cho người kia mất để hòa mình để thế, thì cho có thuốc tiên cũng khó cầm được mạch.

Ngô-quang-Thấu dịch Quang Châu

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

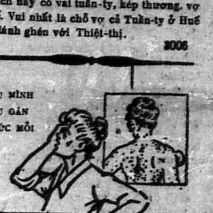
Tối thứ tư 28 Avril 1926
KIM NHAM

Tích này có vài đào đóng giả đại rất là hay và ý tứ lắm.

Tối thứ năm 29 Avril 1926
CHU MÃI-THẦN

Tích này có vai tuồng-ty, kép thương, vợ Huế. Vai nhất là chỗ vợ cả Tuần-ty ở Huế ra đánh ghen với Thiệt-thị.

2006



ĐƠN-BÀ BỊ ĐAU ĐỚN KHÔN CỰC CŨNG VÌ MÁU

Sự đau đớn nhức nhối, đau trong các lất léo. Đau đớn rất thảm thiết, đau gân, đau từ-cung và nhức nhối các gân cốt, làm khốn cực trong thân thể, bề ngoài và trong tri khôn, bịnh ngoài da, sưng gân, phù gân, sanh ra ung độc, chảy máu, mủ, nước vàng, sự đau như kim châm trong óc, sự đau trong kỳ có tháng của đờn-bà, các sự ấy là hình khổ bởi máu me không tốt mà sanh ra.

Trong đời phải cần thận lo sao cho khỏi những bịnh đau vì huyết hư.

Dầu vậy chớ thuốc :

DÉPURATIF RICHELET

Cũng khử trừ được : nó làm cho máu huyết trở ra tốt, dầu cực chứng bịnh đau lâu thế nào cũng phải tuyệt và chẳng còn dấu cũ bịnh xưa.

Nhiều ông danh-sư cho thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* này là công-hiệu và nhiều người dùng nó thì thấy hiệu-nghiệm liền.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Richelet ở Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses Pyrénées).



QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ?
Thử hỏi một vài người trong 350 *người có xe Ô-tô* BERLIET

"Tất thảy đều khen-ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cũng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này:

Xe 12 mã lực, 4 vít-tét, 5 bánh xe thực tốt
30.500 F
XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT
Hai biểu bán xe ấy (tại góc phố Gambetta)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La vraie patriotisme

J'aime mon pays, c'est un penchant naturel du cœur humain, que tout a contribué à développer en moi ; mais je l'aime doucement, sans vivacité, sans énergie, comme une chose que je suis sûr de ne pas perdre et dont l'avenir ne m'inquiète pas. Si tout à coup, des orages politiques le mettent à deux doigts de sa perte ; si dans une guerre, un grand désastre humilie l'orgueil national ; si l'ennemi franchit la frontière portant avec lui la misère, la honte et la mort, cette flamme douce qui, brûlait paisiblement, devient un feu terrible ; j'oublie tout, je sacrifie mes plus chers intérêts pour ne plus penser qu'au danger de la patrie.

Je reviens après la victoire, à mon calme accoutumé ; la paix se fait à la fois dans le pays et dans mon cœur. Cette effervescence de la passion dure autant que le danger.

Jules Simon

L'aveugle et le paralytique

Aidons-nous mutuellement.
La charge des malheurs en sera plus légère
Le bien que l'on fait à son frère
Pour le mal que l'on souffre est un soulagement
Dans une ville de l'Asie
Il existait deux malheureux
L'un perclus, l'autre aveugle, et pauvres tous les deux
Ils demandaient au ciel de terminer leur vie ;
Mais leurs cris étaient superflus
Ils ne pouvaient mourir. Notre paralytique
Couché sur un grabat dans la place publique
Souffrait sans être plaint : il en souffrait bien plus.
L'aveugle, à qui tout pouvait nuire,
Etait sans guide, sans soutien.
Sans avoir même un pauvre chien
Pour l'aimer et pour le conduire
Un certain jour, il arriva
Que l'aveugle, à tâtons, au détour d'une rue
Près du malade se trouva
Il entendit ses cris, son âme en fut émue
Il n'est tels que les malheureux
Pour se plaindre les uns les autres
« J'ai mes maux, lui dit-il, et vous avez les vôtres ;
Unissons les ! mon frère, ils seront moins affreux
— Hélas ! dit le perclus, vous ignorez, mon frère,
Que je ne puis faire un seul pas.
Vous même, vous n'y voyez pas.
A quoi nous servirait d'unir notre misère ?
— A quoi ? répond l'aveugle, écoutez : à nous deux
Nous possédons le bien à chacun nécessaire
J'ai des jambes, et vous des yeux ;
Moi, je vais vous porter ; vous, vous serez mon guide :
Vos yeux dirigeront mes pas mal assurés
Mes jambes, à leur tour, iront où vous voudrez
Ainsi, sans que jamais notre amitié décide
Qui de nous deux remplit le plus utile emploi
Je marcherai pour vous, vous y verrez pour moi. »

Florian

Lòng ái-quốc chân-chính

Ta yêu-mến nước ta, đó cũng là một sự thường tình của thế-nhân mà thiên-vạn sự ở thế thường đã nảy-nang dưỡng ở trong lòng ta, nhưng ta yêu nước một cách êm-đềm dịu-dàng không ra về mãnh-liệt, hăng-hái như người, khiến nào một vật đã nắm chắc ở trong tay ta, không thất-lạc đi đâu được, cái tương lai của vật ấy, không làm cho ta phải lo lắng ai-ngại gì. Vì dầu bất hạnh xảy ra những cơn phong ba quốc-bế, làm cho nước ta phải nguy-ngập nay trong cuộc chiến tranh, xảy ra những cơ-cai biến gồm-ghê, làm ồn-hại quốc-tài, hoặc quân thù nọ, tràn lấn bờ cõi ta, để hãy-hoại, si-nhục và lưu-huyết thì cái ngọn lửa ái-quốc êm dịu trong lòng, sẽ bỗn thành một ngọn lửa ghê-gớm, thế-khắc ta phải quên hết mọi sự quyến-luyến ở đời mà hi-sinh tính-mệnh tài-sản, chỉ chú-ý vào những nỗi gian-nguy, bước hiểm nghèo của quốc gia. Cái gian-nguy đó sau dù lớn bao nhiêu thì cái ngọn lửa ái-quốc ghê-gớm kia tất còn bùng cháy lên bấy nhiêu. Sau khi khải-ca toàn-thắng, ta lại điềm-nhiên giữ lấy tâm lòng ái-quốc bình-tĩnh như xưa. Cảm thái-bình tế lại hiện ra, vừa ở trong quốc-gia và trong trí não tâm-can ta.

Hồng-Anh

Anh mù và anh què

Ở đời hễ cũng nhau tương-tế :
Gánh phong-trần hầu nhẹ bớt đi.

Trong cơn gió bụi bời-kỳ,
Giúp người lỡ bước thoát-ly nạn mình.

Bên châu Á ở thành-phố nọ,
Có hai người cực khổ khá-lâu.

Què, mù, và lại cơ-bần,
Sống thừa những nỗ qua lần thì thôi.

Song thấp cổ bé giới không tới,
Để thoát vòng trần-giới cho an.

Què thời nằm liệt bên đàng,
Nào ai thương-xót, nghĩ càng thêm đau

Mù thì cũng lo ăn tháng,
Biết nhờ ai đỡ đần cho nhau.

Nghĩa-khuyển hễ để tìm đâu.
Đua đường cai lội ngõ-hầu tựa-tương

Dịp may-mắn lạ nhường bữa trước,
Anh mù ta lần bước qua đường.

Nghe que dải thở vẫn than,
Động lòng thương bỗng lệ tràn thấm khăn.

Ấy « đồng bệnh tương-lân » là thế,
Kẻ dốc bỏ thương kẻ ăn đong.

Mù rằng : « Số-kệ cùng chung,
Cùng nhau hiệp sức tương giúp nhau

Què rằng : bác biết đâu thảm hại !
Tôi bán thân bất-toại còn gì.

Bác thì lòa lắm thế kia,
Hiệp nhau khốn-nạn, ích gì bác ơi !

Mù rằng : Bác nghe tôi chớ ngại,
Hai chúng ta dồn lại một người.

Trên mắt bác, dưới chân tôi,
Tôi xin cõng bác, bác thì dẫn tôi.

Cặp mắt lấy trông coi đường lối,
Đôi vế này lại-tới tay co,

Liên-kết thế hai ta cùng lợi,
Bác khỏi què, tôi cũng khỏi đui ».

Song-Nam,
Nguyễn-văn-Thuộc

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền lớn, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lên mua vé thì giá 10 quan, còn thì đồng lên 25 thường mỗi tháng bé mười quan. Hãy tiếc lấy cái, tiền được ngay cái vé, tiếng mình có quyền vô-hạn, bỏ vì trăng số thì được rẻ tiền. Mình chỉ chịu khó đánh đến mới tí, thời hãy nhớ không nghĩ đến, mà đã được dự vào cuộc rút số lại được số quyền vô-hạn mới cái vé rồi quý có sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm làm kỳ dự cuộc rút số : le 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số tăm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự vào cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6578

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 21 Mars 1905, của nhà nước ưu được lập điều khoản chắc

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Má hồng mệnh bạc

(Tiếp theo)

Đêm hôm ấy, khách khứa chật nich một nhà, nên có không thể quyết lòng mà hoài thân đặng ; cô thu xếp rồi đến gà gáy thì nhất cổ trốn đi mà bước lên con đường lưu-lạc ; chẳng thư từ với song đường cô cả. Vì ai ngăn đón giờ đặng, thiệt lòng khi-cô đau lòng cái đi. Cái bước này mới cực gian truân thế ?

Canh khuya thân gái dặm trường,
Phận e đường xá, phận thương dãi dầu
[dầu

Giới đông vừa dạng ngàn dâu,
Bơ vơ nào đã biết đâu là nhà !

Lần theo con đường quan bộ, giới sáng rạng đông, cô đi đến một cái chợ, bấy giờ mới xảo xác tiếng mới mụ hàng nước cô bèn vào nghỉ chân. Mụ hàng thấy người nhan sắc, đầu tóc rối bù, tay lại cắp thùng xủng xo, đoán rằng chẳng phương trốn chúa cũng quân lộn chồng, mới hỏi ra cớ vậy. Cô vốn thực dạ liền tỏ hết nỗi lòng. Mụ hàng bèn lấy lời khuyên đỗ cô ở đấy lập quán bán hàng làm kế sinh nhai.

Chẳn e quê khách một mình,
Tay khó ở chưa dễ tìm vành ấm no.

Cô trông mụ đức hậu hiền hòa, nên nghe nói cũng êm tai ngay lập tức. Nương khốn nỗi ! đã đành rằng mở hàng, nhưng có bột mới gột nên hồ, tay không ai nỡ cơ đỡ được chăng ? Ngặt vì nỗi hai bàn tay trắng, cô đành phải nhờ mụ bán hộ cái áo cầm may khi về nhà chồng, để lấy tiền làm vốn. Thương đoàn mở một ngôi hàng, may sao cô có số bán hàng lúc nào cũng đông khách, nên đã được đôi chút khuây khuây.

Nhất là thầy lý đương xử sự tại lại càng mê mẩn tâm thần, chỉ ngày ngày quà bánh, đêm đêm rượu chè ; cứ đang một giờ lên ba, để lấy cái sĩ diện chè nhân tình hão, mà hòng điều nguyệt nọ hoa kia. Nhưng cô không không một lòng trinh bạch, không hề bắt rượ gió gặng với thầy bao giờ. Một ngày kia, bà lý biết truyện, nỗi tam bành lên rồi đi đloạ, bắt được quà tang thầy đang rượu chè bê-bợ, truyền trò lẽ lợi ở hàng cô. Ôi ! Bấy giờ mới rõ làm hoi, mắng nhiếc đến cô là đồi là ghen. Bà lớn chạy sóc vác, quật mấm rượu của thầy đi, rồi tâm lấy tóc cô mà tát hỗ vài hoa dập liểu...

Xong bà lại còn nỗi lâm sai thằng ở con kêu ra kéo đổ cái tập thảo-đường mới người cô con hèn ghen ngứa ghê !

Cô có một tí ăn một mình nơi quê người đất khách, bị ti lấy mà phân bệ lễ thị phi, đành phải chịu thế một bề, nỗi oan đã muôn kêu giới nhưng xa ! Có lại phải bỏ chốn lấy mà liều nhảm mắt đưa chân, để xem còn tạo xoay vần làm sao...

Vì ai rụng cải rơi kim,
Để ai bẻo rối mây chim vì ai !

Khi đi đến cái hồ rộng mênh mông kia, nước trong vắn vắt, sen thơm ngát ngào hình như muốn chào mời đón rước cô về chơi với cậu Bích, thì mặt giời đã xế về tây. Cô bèn xuống cái cầu thông ra vẻ bẻ ở giữa hồ để xin bụm nước. Trông sau trông trước, chẳng thấy một ai, nước non chẳng gẻ, cô mới ngả nón ra để múc nước hồ lên rửa cho mát ruột, rồi một mình nghĩ ngợi lẩn quẩn, một phần muốn sống, chín phần quyên sinh.

Thôi thì một thác cho rồi,
Tấm lòng phó mặc trần giới dưới sông.

Trông vời non nước mênh mông,
Đem mình gieo xuống giữa dòng hồ
[sen.

Tưởng là cô hết kiếp đoạn-trường ở đấy, nào ngờ đâu trời xanh quen thói, trớ trêu còn muốn trêu người, ngư ông đi chợ vừa về trông thấy, hốt hoảng hốt hải chạy xuống, nhảy tõm xuống hồ vớt cô lên mà hồi toàn được tính mệnh. Một lão cô tinh ra, ngư ông hỏi duyên cớ làm sao thì cô cứ thực thà mà giải bày tâm sự.

Ngư ông đã ngoại bảy mươi tuổi, góa vợ đã lâu, đường tử-tức muộn màn, được cô một người con gái lớn chín tuổi ; thấy cô là người tiết nghĩa thì hết nhẹi khuyên đỗ rồi để cô ở đấy làm con nuôi. Cô cũng nghe lời mà từ đó yên thân nơi vẻ bề dưới vực, ngày đi bán cá, đêm về và chài. Chẳng may cách mấy tháng, ngư ông phải bệnh mà quy-tiên chẳng phật. Cửa nhà thanh bạch con-cái chưa mấng, họ gần xa không có một ai, cô chỉ ôm cụ mà khóc khóc. Trong lưng có còn mươi đồng bạc tiền vốn trước, cô mới bỏ ra để lo việc ma chay cho ông cụ. Cô cũng phục tang như ông như bố đẻ, và coi sóc con ông chẳng khác gì sống cũng báo mẹ mất già cũng sinh vậy.

Than ôi số còn nặng nghiệp mắt đào, một đêm nọ, trời đã khuya, canh đã điểm hai, tứ bề im phăng phắc như thác đổ bỗ, thình thoảng mới nghe thấy tiếng dế kêu ri-ỉ-ỉ. Trời quang mây tạnh, sáng gọn hơn ba hôm, cơn nằm mà lúc nhớ lúc quên bóng hằng nga khi mờ khi tỏ. Bấy giờ cô cô đang ngồi vừa và nhớ, vừa ngẫm giờ, bỗng giật mình một tí dẫu trâu một mạn quý sứ nhà giới ở đâu áo áo kéo đến, thôi thì hồn lạc phách bay, mình mẩy rụng rời chân tay đổ đốt. Chúng tưởng cô tiêm mạnh bạc nhất, khảo đã giam ra ở ngục rồi sẽ tâu vua nào, chúng mới trói cô lại rồi khiêng đem lên huyện quan...

Người đâu hiếu nghĩa là thường,
Kiếp đâu chịu những đoạn trường
[thế thôi !

Trời làm chi cực mấy trời ?

Sáng hôm sau, cô còn nằm tỉnh nằm mê, chợt trông thấy mình nằm trong lều sơn góc tía, giật mình tỉnh dậy, quan huyện người cũng đã có tuổi liền lại gần hỏi han duyên cớ, cô cứ thực tình kể lể đầu đuôi. Nói xong quan huyện cũng đã lòng thương xót mà ngon ngọt dỗ khuyên đã có đẹp duyên với lệnh-lang công-tử lên là T. Trước cô còn giữ đạo khăng khăng, nhưng thấy đã sa cơ, lệnh quan ai dám nỗi nhời, sau đành phải nuốt cay ngậm đắng mà bằng lòng vậy !

Ông tơ thật nhẽ đỏ đoan
Xe tơ sao khéo vô quàng vơ xiên ?

Nói về công-tử T. tuổi đã nhị tuần có lẻ, từ thuở bé chỉ rượu sớm chè trưa, cờ ngày bạc tối, lại nghiện cả nhà thổ, á-dầu, sẻo-lầu thuốc-phiện. Đường học-thức đối đặc cần mai. Thương đi thì mà phận đẹp duyên ưa ông tơ kết tóc, bà nguyệt xe tơ, sậu lại được cô Bạch-Hoàng nàng khăn sửa túi, tui chồng khác gì cá độ với tiền, khi đói bén để thành thân thì quan huyện cho vợ chồng cậu ở riêng một cửa hàng trên phố. Trưởng chồng no vợ ấm, nào ngờ : tật cũ không chừa, bệnh xưa chưa khỏi, thú sác đã đắt hàng trăm còn quen tay mở bịt ; khoái á-đầu chỉ hàng chục vẫn bươn đập chát tom. Trong mấy phút mà cái giang-sơn hàng vạn bỗng về tay ai chẳng có đem truyện lên mách quan huyện, nhưng khốn nỗi mọi khi cậu vẫn nạt cả quan lớn ! Cô đành phải thuê một tập giành để buôn rong bán vỉ, lần hồi cho qua ngày qua tháng. Một hôm cô đang ngồi khán, sực thấy người bạn đồng-nghiệp cần cậu với bốn năm người nữa theo sau vào đưa cho cô xem cái giấy tinh-chỉ, đến là đồ chói, cô liếc cặm lấy xem một lúc bỗng ngã lăn người ra mà ngất đi, thì té ra cái giấy ấy là bức văn tự của công-tử bột đã trót thua thấy mất vài trăm đồng có tiền trang trải mới viết cô thế vào.

Thế mới hay, đời ăn vụng tàng làm xăng, cờ mà đỏ bạc cũng biết đánh ghen mới hòng ! Chúng liền nắng cô đẩy và toan xô mãi kéo về. Cô vội vàng vạn khất với bác chủ nợ trong ba bữa để đi vay công lính nợ về trang trải. Ngần ngừ một tí, bác ta cũng bằng lòng. Bọn chúng chẳng thấy chồng đâu, cô mới cắp nón lên huyện đi đầu đuôi cho quan huyện nghe, và xin trang cái nợ ấy cho, rồi buôn bán giả dần. Nhưng ông huyện kia đã chẳng nghĩ gì đến phụ tử tình thâm mà hết đòi thì chớ, lại còn sỉ mắng cô một mẻ rất thậm tệ rằng, đồ đĩ thoã không biết ngăn giữ chồng nên ra sự thế :

Nàng càng ả liễu phai đào
Trăm phần còn có phần nào phiền thơi

Đành thân cát dếp sông vôi
Cướp công cha mẹ, thiệt đời xuân
[oanh

Cô bất rằng sự không xong, trở về nghĩ ngợi tiu nghỉu, còn nỗ ngày hôm nay nằm là đến kỳ đầu hạn mà công-tử bột thì biệt tịch chỉ cô, không đoái hoài đến vợ con nhà cửa nữa. Liệu thân cao chạy xa bay, đêm hôm ấy cô tính toán tiền của tiếp nhà với nhà chủ, vốt một bán lúc tuyệt mệt đi đã lại nhờ nhà chủ đưa cho sâu, rồi ngày hôm sau tìm thoát tử tinh sương gà gáy. Thưa rằng : « Xanh kia giết hộ trẻ nọ trên người, chẳng hạm mà cuộc đến cô đã lấy thấp đầy voi. Bây giờ ai hỏi ngờ rồi thấp đành phải trở lại huyện đường để nhờ song thân sinh phúc, kẻo ông người chẳng đoái hoài, lại sỉ mắng thấp một trận rất điều làm tân tệ. Thấp hễ việc chẳng xong : áo mới liền đất ngựa lang quân, cướp công chẳng được mà trốn lên trang, để hiểm thân cho miệng hùm nọc rắn. Dù thấp có chết ở nhà, chẳng qua nhà để vợ xuống trước mặt rồi hiến xuống sau mất. Cả sự già có người ; với vàng lên xuống lớp tàn, về chữa thì chuông tiếng đã đang vân khoa cũng Phật. Người bảo cô vào lễ trình, vậy lễ được người lễ thì tự nhiên có ngỉ ngôn ra, kẻo to lên một tiếng « đi giết ai » mẫm hộc ra một cục máu rồi bẩn bật đi mà về chầu Phật. Câu truyện đến đây mọi kỳ dị thật ! Sự trường tự kỳ thế, ai hãi ở chăng, hễ hơn lẽ, dân làng đồ lại kể đầu đuôi lại làm có thơ mọi người nghe, rõ một mặt sai người lấy hải hèu khắc lia[illegible] thì, một mặt sai người đi mua quan tài rồi đem an táng ngay kẻo sợ ô-uế đến Phật tiên. Mấy người dân đình k làng quan tài ra đến chỗ mộ có bảy giờ t hồng nhiều sắm sửng vàng giới, mây cho tới đất, gió rung cây đổ lộc lá ào, chim về tổ tiếng kêu ra[illegible] rí, một tát tiới đổ mưa như trút xuống, hộ quật xuống đấy rồi chạy cả về chùa. Sự hôm sau cả làng trở giả lớn bé ra xem hỉ tả chưa ! mồ đã đắn lấp cả áo quan đã là như nơ[illegible] bộ.

Cách ít lâu, người ta cũng thương và qui trọng cái lòng trí hiếu của cô bèn lập cái miếu con ở chợ, rồi có nhiều người tới nhau đến lễ bái, gọi là miếu Bích-có.

Đời người đến thế thì thôi.
Trong sơ đàn cực đương hồi khốn nạn
Mấy người hiếu nghĩa xưa nay
Giới làm chi đến lần ngày càng thương !

Hoàn-quỳnh Đức.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

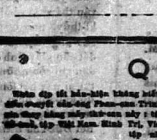
Giá một lọ : 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

QUÀ TẾT



NGUYỄN-TIẾN-LÃM dit THUẬN-THÀNH
Bottier-Chapelier
7, Rue des Cuirasses Hanoi



LÂN-PHƯƠNG
79, Hàng Bào, Hanoi

Băng-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu đẹp đẽ chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) để các tỉnh. Hàng gửi tỉnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhàn

Nhiều tây. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt. . 2$50 - 2$00 - 1$80 - 0$80
Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

CASQUES en LIÈGE

3$, 2$50 ET 1$80

Mũ làm, máy ép, máy viền,
Rất đẹp, rẻ tiền, ai chẳng thích mua !!

Có bán cả rút, hồ cao-su và liège để làm mũ.

NGUYỄN-NGỌC-LINH
104, Rue du Chanvre, Hanoi
Fabrique à Khâm-thiên
près Gare Hanoi

KHĂN XẾP
0$70, 1$50 à 2$30

NẾU thầy xi mắc bệnh xuyên, bệnh nan thì nên báo người ta dùng thuốc bổng hay bằng dầu ve : HEMEDE D'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc rất hiệu-nghiệm về các thứ lậu hiểu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng nghìn người khỏi bệnh.

Cứ hai trong một cái địa, hoặc trên một mảnh kim-chỉ ma đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì tập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kết-quả là thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES D'ABYSSINIE EXIBARD cũng hiệu-nghiệm lắm.

Tẩn cai bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in đầu-xảo tại Hà-nội là thực hiệu :



Có bán tại : H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại : BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. **2$00**

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. **2.00**

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. **1.80**

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá **3.00**

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ lấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay ; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà ra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Laeaze

có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kê-nghiệp

69, Rue Paul-Bert, Hanoi

9008



Khi trong mình có rắn ngứa thì đứng có quào gãy trầy da lấy Pommade Cadum thoa thì hết tuyệt.

Cuộc đánh số lấy đỏ giúp cho con nuôi thành-phố. — Quan Đốc-lý Hanoi có lời bá cáo rằng cuộc đánh số tombola giúp xã Hauvic ở bên Pháp đến ngày thứ bảy 1er mai sẽ mở tại phòng hội-đồng tòa Đốc-lý.

Cuộc đua ngựa. — Đến ngày 2 Mai này hồi 2 giờ chiều, tại Hanoi sẽ có cuộc đua ngựa lần thứ năm.

Ngạch tòa sứ. — Các viên thư ký tập sự có tên sau này, nay đều được thăng thư-ký tập sự hạng tám :

Kể từ ngày 11 avril 1926

MM. Ngu-ẩn-Tuân ở Hải-dương ; Vũ-tá Chu, tại sở mật-thám.

Kể từ ngày 15 avril 1926

M. Lê-văn-Tùng ở Sơn-tây.

Ngạch học chính. — Madame Đặng-thị-Dung, giáo-học thí-sai ở trường Lục-nam (Bắc-giang), nay được nghỉ hộ sản 2 tháng, lĩnh cả lương.

Ngạch bưu sai. — M. Nguyễn-khắc-Khai, phó quản cơ ở Cao-bằng và M. Nguyễn-văn-Tăng, phó quản cơ ở Nam-định, nay được đổi lẫn cho nhau.

Ngạch khán-hộ. — Cô Phùng-thị-Mai, khán-hộ thường hạng tư ở Hà-đông, nay được nghỉ 6 tháng không lương.

Ngạch cảnh-sát. — M. Đặng-đức-Giám, linh cảnh-sát ở Hà-nội, được nghỉ dưỡng bệnh 2 tháng lĩnh cả lương.

Ngạch số đỏ. — Cô đỏ thợ-thu hạng tư Nguyễn-thị-Doan, được thêm hạn nghỉ dưỡng bệnh 3 tháng, tháng đầu cả lương, hai tháng sau 1/4 lương.

Đổi tên. — M. Nguyễn-thụy-Khuê, thanh-hương-hội Văn-lâm (Hà-nam) và hai con là Nguyễn-thụy-Bạch, Nguyễn-thụy-Đan, nay đều đổi tên là Nguyễn-tiến-Khuê, Nguyễn-tiến-Bạch và Nguyễn-tiến-Đan.

Mất trộm. — M. Ng.-hữu-Thịnh 24 tuổi tùy-ký ở phố hàng Gai số 30 bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo đáng 35 đồng.

Ng.-tài-Dương ở đường lên Tuyên-quang số nhà 6 bị kẻ trộm vào lấy mất cái xe đạp đáng giá 46 đồng.

Hoa Đào Trước Gió

(NAM-TRUNG TỈNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.559

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Phường hát Tây. — M. Dupuis là người trung được vụ hát năm 1926-1927 vừa viết tư trình quan Đốc-lý thành phố Hải-phòng biết rằng đến ngày 17 septembre này thì phường hát của ông sẽ đáp tàu « *Azay Le Rédeau* » để sang đây. Ông hứa rằng vụ hát năm nay ông sẽ cho diễn những vở hát đặc biệt.

Của chợ không đi lại được. — Quan Đốc-lý có lời bá-cáo cho công chúng biết rằng chỉ cầu cuộc sẽ tạm cấm qua lại từ hồi 16 giờ ngày 27 avril cho đến 4 giờ sáng ngày 28 avril để quét sơn lại.

Lạc đi đâu mất. — Nguyễn-thị-Bảo 27 tuổi nhà ở Dư-hàng trình sở cảnh rằng có đứa cháu gái lên 10 tuổi tên là Nguyễn-thị-Thịnh lạc đi đâu mất đã năm ngày nay.

Thảm trọng. — Đêm hôm qua người ta thấy cái xác đàn ông nổi độ một tuần ở phố Lao-tay thì lập tức đã cho đưa vào nhà thương.

Đánh nhau. — Trần-thị-Sâm 19 tuổi, làm hàng rau nhà số 163 phố Marine và Mai-văn-Giốc tức Nhơn 16 tuổi, phụ bếp, nhà ở số 1 cùng ở phố Marine đều bị thừa đánh lộn nhau, nên phải đệ đơn vào tòa án để xét người.

Giải ra ngoại ô chữa. — Ngày hôm qua linh cảnh sát tóm được hai tên ăn mày đi lang thang trong các phố thì đã điệu sở về sở Cảm để giải ra ngoại châu.

Bội tín. — Quách-hao-Tông 66 tuổi làm việc ở nhà buôn, nhà số 91 đường Chanssienx, có đơn thưa tên Bai-thị-Dé bội tín lấy của hắn tám chục đồng bạc.

Bài-thị-Dé 25 tuổi bán hàng rau ở nhà 167 đường Bonnal tầng có đơn thưa tên Quách-tao-Tông là người Trung-hoa đánh thị và lấy của thị 8 đồng bạc và một đôi hoa tai vàng giá 15 p. 00.

Một đồng thưa bội tín, một đồng thưa đánh mình và ăn cắp đồ cũng tiên tri thực là việc rắc rối, tắc ở trong còn có dụ-án cứ chi đây.

NAM-ĐỊNH

Nhà in mới. — *Nam-Việt Ấn-quán* chủ nhân là Nguyễn-Tuyên mới mở ở phố Đệnh-tân (Bd Harmand n 6bis) các máy và chữ gửi mua tại bên Pháp mới sang, nhiều kiểu chữ mới đẹp lắm, có nhận in đủ các thứ sổ sách giấy má và các việc công tư, và có bán các thứ về học-trò kiểu mới, các thứ giấy, bút, mực, vân vân..., xin các ngài chiếu cố đến, bản-quán chúng tôi lấy làm hoan nghênh lắm, ngài nào ở xa cần dùng in gì, xin cứ viết thư và kiểu gửi về cho, bản-quán chúng tôi xin sẵn lòng làm ngay và gửi theo lối lĩnh hoá giao ngân.

Nam-việt Ấn-quán

N° 6bis, Bd Harmand

Nam-định

5.518

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các Ngài quí ông nào mua thì gửi tiền cho sẽ không số tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lại. — Mua báo thì thời gian hoặc mười một tháng tây trở đi cho đến

Cuộc thi thơ

Của Bạch-vân-Quốc sứ-quán

MMMDCCX III

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu tiếp Kinh-đô vượng-khí sung,
Tưởng những Thương-kỳ bày lễ-tục,
Khác nào Lỗ-quốc hợp huy-dung,
Núi Nùng dựng cột nền văn thắng,
Sông Nhị khơi rồng mạch đạo trong,
Văn-hiến nước nhà nang-sấu đỗ,
Đời đời tôn chuộng biết bao cùng.

MMMDCCXCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nước riếu hoa quanh miếu chập-chùng,
Phong-hóa xưa nay vẫn ở đó,
Thanh-danh hội hợp thỉ không cùng,
Trời Nam mở mặt người khoa-bảng,
Đất sắc vang tai tiếng sĩ-chung,
Ý hẳn chốn này nhiều vượng-khí,
Khác nào Lỗ-phủ với Chu-ung.

MMMDCCXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cõi Bắc trời Nam mạch đạo Đông,
Hán-tự Tây-kỳ còn tương tượng,
Thói theo Lỗ-quốc để hình-dung,
Biết bao tân sọ bao bia bảng,
Đối với thành-đô với Nhị Nùng,
Không những Lý Lê là cảnh sắc,
Đời vừng nhật nguyệt vẫn soi chung.

Vũ-duy-Diệu

Làng Yên-thái, Hà-đông

MMMDCCXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh xây thờ tự Lý tông,
Đức quán trăm vua lừng đất Bắc,
Đạo cao nghìn thánh rạng giời Đông,
Kinh phủng Hán nhược nay hồi-phục,
Rẻ rúng Tần cung trước giật-vong,
Hại-Việt ta nay nhờ bảo-hộ,
Non Nùng nước Nhị ở tiên rồng.

Ngô-tu-Phúc

36, phố Tân-minh, Bắc-giang

MMMDCCXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo truyền-thần đạo chính trung,
Họ Sĩ vua Tiên gây mở học,
Triều nhà Lý thành dựng nên cung
Trải bao hương-hỏa công thờ-phượng,
Kể mấy khoa-danh chiếm bảng rồng,
Cũng đã từng lâu văn vẻ miếu,
U-trầm nay có khác xưa không.

Lỗ-xá, Vũ-đình-Lộng

MMMDCCXCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nho học ngày nay có khác không,
Văn đã hoán rồi thì lễ mới,
Miếu còn đứng đó dấu rêu phong,
Nào ai giữ lấy lề tiên tích,
Mấy kẻ xưa thêm giám thánh-tông,
Thôi thế cũng là thời khiến vậy,
Còn thiêng mai lại về vang rồng,

Lỗ-xá, Vũ-đình-Thiêm

MMMDCCXCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thăng-tích còn ghi cõi Nhị Nùng,
Mái-lái Âu-Tây gây nếo lối,
Thuận buồm Nam-Việt vẫn tuần trông,
Đội phen mưa gió bia còn vững,
Mấy độ tang-thương miếu vẫn sùng,
Ngửa mặt nhác trông làn khói tỏa,
Công ơn Lê Lý để bên lòng.

MMMDCC :

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Một mái thiên-công rợp mấy trùng,
Cột trụ vững bền long quần-quit,
Cung-tường tô vẽ hỗ ung-dung,
Nước hồ Vọng-nguyệt còn trong vắt,
Gạch gác Khuê-văn vẫn đỏ hồng,
Thấm thoát bấy nay bao thế-kỷ,
Cảnh còn đẹp sắc góc trời Đông.

Nguyễn-thị-Nhờ

nữ học-sinh trường Hanoi

MMMDCC I

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thắng cảnh này nơi miếu vũ chung,
Tràng tỏ mấy lòng nơi đất Bắc,
Giờ xuân mưa thuỵ chốn trời Đông.
Dòng nhà lại láng tuôn sông Nhị,
Khí-vượng chênh-vênh lần núi Nùng,
Gặp hội văn-minh thêm chỉnh-đốn,
Dài lâu khoa-giáp tục bia rồng.

Giường-tráng-Xỹ

4, Rue des Etoffes, Hanoi.

(Còn nữa).

Trung-Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-ọi, Rừng Hạ-cường)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI THAN.

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 lấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Bắp-cầu, Yên-viên, Đồ-sơ

MỚI XUẤT BẢN :

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

NHÀ MÁY ĐÈN HANOI

Quạt treo chân hiệu Marelli

Hạng lớn giá . . . . . **950** fr.

Hạng nhỏ giá . . . . . **800** fr.

TÍNH CẢ CÔNG TREO

CÁO-BẠCH

Bổ mua văn-tự nợ và đất bỏ các công nợ công lo giúp các công việc thuộc về Tòa-án, đã được pháp mở hơn tám (8 năm nay ở Hanoi, phố hàng Trống, số 6, đến ngày 28 tháng 3 năm Bảo-đại nguyên niên (9 Mai 1926) giao đến số nhà 70, phố hàng Bông điện Hanoi.

Vậy ai bới việc gì hay thư-từ, sin đến và gửi tại số nhà 70, phố hàng Bông-điện, Hanoi từ ngày 27.

6031 VŨ-HUY-THANH

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách lên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00
ĐẠP « DRAGON D'OR ».	40.00

3036

Hiệu kim-hoàn

昌進

HOÀNG-QUANG-THỊNH

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs. Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ săm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3032

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol

chất : Salol

và chất : Urosforminé

3001 **Giá 1$30 một hộp**

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận kèm gì trả bằng con-niêm cả.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm-lẫn!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Hội-đồng phụng lời chẩn phê rằng :

Chiếu nay đại dược phòng cần MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gởi cho qui dược-phòng chế-bằng để tỏ thành-giả.

Khâm thử.

欽此

內閣掌理

內閣大學士

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hóa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001

Rượu hiệu DUBONNET

Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUPONTCQ, GABRIGUENC & Cie

3027



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3150

Nếu ai mắc phải bệnh tinh cờ lận và giang-mai dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi không tốn tiền lại không bại về dược phẩm thì nên lập tức dùng thuốc của hiệu U-NGỌC-LIÊN, số 46, Rue Principale à Đẹp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bản thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngoại khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà nội có gửi hầu Kim đức giá g 43, phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert là đại-lý bán bộ. 3022

P. HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lâm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, tí lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 72, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3052

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 20 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách đàn bảo một việc về cách dùng. 3041

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghé-ga, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tinh có thầy thuốc sơn mạch, biết thực hư bản nhật, trị bệnh biết hoàn cấp bản cần, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mọi lâu đã mấy đủ trong, sổ sống phục cốt chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo càng giá không tiền xin thuốc cũng cho. chữa các bệnh như đau mắt: đau ong mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương suy không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết bại, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, bận sản hoặc kinh thấy gia liền miên sinh ra trăm chứng không đẻ ho có đẻ không nuôi, các chứng đi u bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, tuổi huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phong thấp có chứng bất toại tê bại, phù thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lông cộm hay có lông mi bắn hiểu chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ lưu cam kinh đàm suyễn tỉ lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai vân-hiu chữa khỏi và gốc, nọc không tồn tiêu lại sinh độc như thường mỗi chai 1 đồng, thụt 5 hào. Cao bà lang thực tối mỗi lạng 5 hà. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trả trại gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai 3 phiên ngài nào ăn nặng đã lâu uống khỏi không vật và đi lớm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách linh hóa giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, xin đề như sau này: M. TRẦN-ĐẮC-SỞ dit TAM TINH-Y-QUÁN à Nam định. 3020

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chĩ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt qui lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trĩ khoa Y-sinh
26, Phố hàng Đường, Hanoi
3053

ĐỒ KIM-HOÀN
BIJOUX GOLDTUBÉ
Dùng rồi lại bền lại 1 fr. một gam
2 fr. 00
Tiền cước: 0.60



Các thứ nhẫn gọi là BAGUES RICHSON trên này, thực là chắc chắn đúng tuổi. Có khắc hai chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE », « SUZANNE », « SOUVENIR », giá: 1 fr. 75. Xin quý-khách biên rõ số cỡ tiền nhẫn muốn mua.

Hôm nay các ngài mua một cái nhẫn, mốt các ngài không ưng ý, thì chuyển tên sau bản biện sẽ tiếp lại trả.

Cần như cái khỏ nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái lỗ vào đấy làm mẫu. Rồi gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E
211, Rue Saint Honoré, PARIS

thì chuyển tên sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyển Ca-ta-lô có vẽ những đồ tặng

---

Hỡi các người mắc bệnh trĩ, nếu các ông đã dùng đủ các miếng thuốc rồi mà chưa khỏi thì các ông nên dùng thuốc bôi POMMADE GUYEN, dùng độ vài hộp thì sẽ khỏi hẳn. Có bán ở Phnom-Penh tại nhà thuốc LAPORTE & LAGARDE.



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ói kèm huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$40

3001

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
68, Rue des Cantonnais, 68
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ các nhẫn, bằng tên nhẫn tâm, bằng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng ta Bắc-kỳ như thế, nguyễn, linh, lạo, bằng, quế, sản nhân, vỏ hàng Saigon như linh, thảo, sản nhân.

Hay mới có đủ các mặt, lông thâm, mạnh đen vỏ mỏi mặn rụng khỏ. Những hàng này bản buôn tung tâm, cho không bán lẻ và không có miễn gửi đi các tỉnh, vì hàng cần nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần xa, đến bản hiệu sẽ mua, sẽ ở sẽ thì gửi thư về, bản hiệu sẽn gửi contre remboursement.

Cần-bạch
YU-WO-TSEONG

3015

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọ:

Giá tiền 0$80 3001

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thường thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong bảo kỳ và xứ Lào. 3017

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

1$60 một ống sáu cachets

3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince. là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ưa sao-động quá mà sup-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, ưu thần-kinh, rối tinh nghiệm.

Thuốc viên: Mỗi ngày 6 hay 8 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế có Bảo-bộ đều có bán.

3002

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$80

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi
3001

Dù các ngài đau dạ dầy, đến thế nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau bụng, bệnh dầy, bệnh gì chưa, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cũng là diện mạo già đi,
là bởi các chất
dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON





CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Sữa đặc BERNA



Làm bằng sữa của bò cái Thụy-sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tinh chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.

Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.

Giá bán 0$80 một hộp 400 gr.

Bản hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.

3006

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lớp-tăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIÂY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3005

UỐNG RƯỢU QUINQUINA

PHẢI TÌM THỨ HIỆU CON VỢI

(Quinquina Edouard Duponnet & Labussière)



飲之強健益壽延年

Thứ ấy mới bổ
Rất thơm ngon!

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Phnom-Penh.

Imprimerie du Trung-bắc-Tân-Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN